

THƯƠNG ĐANG ĐƯỢC PHÒNG

G. RENOUX

NHỨT HẠNG BẢO-TÊ-SU

Ở ngang nhà hát Tây. — Saigon

Tiệm củ của ông HOLBÉ và RENOUX

Y-khoa được liệu đủ thứ

Vật liệu để bào chế thuốc

Vật liệu để dùng chụp hình

Đồ tiện dụng cho người Langsa và người ngoại-quốc

Đồ phụ tùng cho nhà bào chế thuốc

Đồ phụ tùng về máy chụp hình

Kiên và giấy để chụp hình

Đồ để dùng bó rịt

Dầu thơm thượng hạng đủ thứ

Dầu mặng (Bạc-hà) thượng hạng

Thuốc nước hiệu R. để dùng mà bỏ nha-phiên của ông Holbé chế ra. Như vị nào có mua thuốc của Thương đàng Được-phòng G. Renoux thì phải nài cho có cái nhãn hiệu Xích-long (con rồng đỏ).

P. S. — Nếu vị nào có gửi thư xin, thì nhà Thương-đàng Được-phòng G. Renoux sẽ gửi cho không một cuốn Được-tính-lược-biên có chỉ rõ cách dùng các thứ thuốc.

Saigon, Imp. Commerciale C. ARDIN ET FILS.

Le Directeur-Gérant: NGUYỄN-CHÁNH-SÁT

Biên soạn

Hg. Ch. Sat

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce

PARAISSANT LE JEUDI

NĂM THỨ 17

Ngày 17 Janvier 1918

農 賈 茗 談

Số 49

Ngày mồng 5 tháng chạp, năm Đinh-Tỵ

Mỗi tuần đăng báo ngày thứ năm

ĐỊNH GIÁ BÁN TRONG CỜ ĐỒNG-DƯƠNG	
Một năm.....	5 00
Sáu tháng.....	3 00
Mỗi số.....	0 15
ABONNEMENTS France et Colonies	
Un an.....	20fr.00
Six mois.....	12 00

Les abonnements sont payables d'avance

Chủ nhơn:
F. CANAVAGGIO

Quản-lý, kiêm Chánh-chủ-bút:
Nguyễn-chánh-Sát

Đại-biên:
Đặng-thúc-Liêng. — Nguyễn-viên-Kiều

PUBLICITÉ
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES

La ligne de 0m065 de large... 1 50
Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre suivant les caractères employés.
Pour les annonces commerciales on traite à forfait.

RAO BÁO
Những lời rao báo về việc thương mại, xin gửi thư, hoặc đến tại Ban-quản mà thương nghị.

Direction, Rédaction et Administration: 48, rue Hamelin. — SAIGON.

Ông nào mua báo, xin đóng giùm tiền trước

MỤC LỤC

1. Thiết nghiệp yếu luận.
2. Toàn-quyền phủ yến hội.
3. Quan Toàn-quyền văn các tỉnh miền Hậu-giang.
4. Thế giới tân văn.
5. Đồng-Dương thời sự.
6. Hội thi Thơ-ký.
7. Tin Chánh-phủ.
8. Đại-Pháp lễ nghi.
9. Nữ-giới chung.
10. Hòa vi qui. — Tổ lòng cảm tạ.
11. Phạt trên bán cũng giận.
12. Duợt báo đi quảng kiền văn.
13. Trình-thám tiểu thuyết.
14. Túc-kiều.
15. Cải lương tiểu quai.

房藥大堂天二 NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

TIỆM LỚN TẠI QUẬN ĐÔNG TỈNH THÀNH. — MỘT TIỆM TRONG NAM-KY
ở tại đường Canton, số 38, Chợ-lớn. — Téléphone N° 358

PHU-KHOA KIM-PHUNG-HUON



Phẩm mà đơn-bà khác hơn đơn-ong thì chỉ có 2 điều: 1° đường-kinh, 2° sanh-đế mà thôi. Nên hệ muốn sanh con thì trước hết phải lo cho đường-kinh đều đặn. Nếu đường-kinh chẳng đều thì khó mà có thai cho được, ấy là phần nhiều, gốc bởi ngoại-cảm, lục-dâm, hoặc tại lo, rầu, buồn-bực, ưu-huật trong lòng, làm cho khí huyết hao mòn, sanh nhiều chứng bệnh, đều do nơi đường-kinh không đều mà ra.

Hiện nay là đời Y-học phát minh cho nên nghề Y-thuật đã nghiên cứu càng ngày càng tinh hơn nữa, nhưng mà đời càng tiến hoá chứng nào, bệnh lại càng sanh nhiều chứng lạ lùng chứng này, cho nên phép làm thuốc cũng phải tùy cơ mà chế luyện thì mới thích hợp thời nghi. Nay Đồn-đường có chế một thứ thuốc nước này rất hay thần hiệu chủ trị các chứng kể ra sau này:

Về các chứng ban, Bốn mùa cảm mạo, Nóng lạnh nhức đầu, Thời chứng dịch hạch, Hoạt loạn mửa yã, Đau bụng sinh bụng, Trúng phong trúng đâm, Bất tỉnh như sượng, Cảm gió sanh ho, Kiệt máu kiệt đâm, Nhứt mỗi cùng minh, Tinh thần bất hoải, Trúng thử phát nóng, Thủy thổ bất phục, Vị chằng tiêu hoá, Bi ghe đại sảng, Sơn phong chanh rét, Da ngứa nổi sần.

CÁCH DÙNG: Người lớn mỗi lần uống nửa ve, bệnh nặng phải uống nhiều hơn. Con nít mỗi lần uống từ 15 giọt đến 20 giọt. — Con nít chưa đầy 6 tháng

với nước trà. Con đơn-bà đẻ thì phải dùng nước

CỦ AN: Những đồ sống-sít, lạnh lẽo, cùng là đồ rang-nướng nóng nẩy, độc-địa chẳng nên dùng.

Mỗi hộp 2 hườn, giá là..... 1 \$ 00

Thuế sanh dược thủy

Mỗi hộp 2 hườn, giá là..... 1 \$ 00

uống 6 giọt, uống với nước trà, cứ nửa giờ thì uống một lần, trong uống ngoài thoa, rất nên công hiệu.

Mỗi ve giá là..... 0 \$ 10

Mỗi 10 ve..... 0 \$ 90

Nhị-khoa-công-cơ-táng

Chữ trị con nít cấp mạng kinh phong, cùng các chứng bệnh của con nít kể ra sau này: Cảm mạo phong hàn, mình nóng, mặt đỏ, đăm ngấn chận con mắt lác liên, hoặc trợn trắng, cứng răng, cứng hàm, bất tỉnh như sượng, miệng mũi trắng khí, trong ruột đau thối, hơi thở khô khè mà làm ra ho, hoặc khóc đêm và giật tay giật chân, đường đại huật bón, hoặc miệng mồm khô khan lại hay khát nước, ấy là chứng CAP-KINH PHONG phải dùng nước trà mà uống với thuốc tán này.

Còn như thoát nóng, thoát lạnh, khi mửa, khi ỉa rút tay, rút chơn, da mặt xanh, vàng mét, òm gáy khô khè, ọc sữa, ăn uống chẳng được, khộc có nước mắt đêm ngủ con mắt không nhắm, đường đại đường tiểu không tời, tay chơn lạnh ngắt rét lâu chẳng hết, ấy là chứng MẠNG-KINH-PHONG, phải dùng nước gạo rang mà uống với thuốc tán này lập tức thầy hiệu nghiệm.

Cách dùng: Con nít trong tháng tới 3 tháng uống mỗi ngày 1 gói phân làm 2 lần. Từ 4 tháng tới 12 tháng mỗi ngày uống 1 gói. Từ 4 tuổi sắp lên mỗi ngày uống 2 lần mỗi lần 1 gói. Con con nít ngày thường muốn nó ăn chơi thì mỗi ngày cho nó uống nửa gói, uống với nước trà thì trừ được các chứng bệnh và mạnh mẽ trong mình.

Mỗi gói giá là..... 0 \$ 25

Bạch trược cao

Thuốc này để trị các bệnh lậu, hoặc đái gât, lậu mủ, hoặc trắng hoặc vàng, hoặc lậu ké lậu huyết chảy ra đằm đằm cứ theo, phép mà dùng thì hết, lại trừ được các chứng bệnh độc.

Trong mỗi hiệp đều có chỉ cách dùng.

Mỗi hiệp giá là..... 0 \$ 60

DỠ-TÁI-SANH

Đại dược-Phòng

26, rue Gialong, 26. — CHOLON

Tại bồn-hiệu tôi có bán đủ các thứ thuốc như mấy nhà thuốc lớn của Langsa và đủ các hiệu của mấy nhà thuốc danh tiếng bên Tàu, bồn hiệu cũng có chế nhiều thứ thuốc rất hay: Như một thứ thuốc theo kiểu sau đây, để mà trị-đám đường-phổi, và trừ các chứng bệnh ho, như: Ho-lao, ho-đơn, ho có máu, ho-phong, ho-gió, chẳng luận là lâu hay mau, hề dùng tới nó thời tất nhiên thần hiệu, và xin quý ông coi cho kỹ những thuốc của bồn hiệu tôi thời chất.



TẠI BỒN-HIỆU

Có trồng rừng và bịch rừng bằng vàng Tây với vàng Annam, chất chẳng khéo léo lắm, mà giá lại rẻ hơn hết các tiệm, quý ông muốn làm kiểu nào cũngặng (Tôi cũng đứng bảo lãnh trong một năm như có hư tôi sửa lại không ăn tiền).

LIQUIDATION DES LIVRES

1. SÁCH BÁN RẺ (nhiều, ừ gì được ráo)
 2. Sự tích giặc Âu-châu 1 à 5 mỗi cuốn..... 0 \$ 40
 3. Quyển phụ A..... 0.60
 4. Sách bản xam Bà..... 0.30
 5. Tiền căn báo hậu 1 à 8°..... 0.30
 6. Tuổi Vạn-tiên..... 0.30
 7. Lịch và ngọc-hạp 1915, 1916. 0.20
- Mỗi 100 \$ 00 huê-hồng 60 %, tiền gửi chủ mua chịu.

MAISON QUANG-HUY
54 rue Vienot Saigon

TRƯỞC KHÍ MUA XE MÁY

Thì qui-vị nên đến tiệm

LỤC-TỈNH-LẦU

Thì qui-vị ặc chọn dạng

Kiểu

EMBLEM VÀ NEAD

Tốt đẹp, chắc chắn và giá rẻ hơn các nơi

Đường Espagne số 48

Góc Chợ-mới

SAIGON

TRẦN-QUANG-NGHIÊM

DỠ-trạch Sanh, Đại-du-ợc-phòng

7, Quai de Minh-Hương, 7
CHOLON

Tiệm bảo chế thuốc theo cách Langsa, có trữ đủ các thứ thuốc danh tiếng bên phương Tây và Trung-quốc, chẳng thiếu món gì, nay bồn hiệu mới chế một thứ thuốc này, thơm tho ngọt dịu, hình nó giống trái lê-nhà, dùng trong bồn theo kiểu sau đây, để trị các chứng bệnh ho, đau bụng và siêng, uống nó thì ngũ ngon, thiết là một thứ thuốc trị đám họng nhưt, chẳng luận lớn nhỏ, đều dùng được cả. Xin quý vị coi mua thì phải coi cho kỹ, kẻo lầm đó giá.



0 \$ 25

12 hóp..... 2 \$ 40

CÁO BẠCH

Xe hơi đi thơ và đưa bộ hành

Từ Gò công lên Saigon chạy mỗi ngày. Nay sửa lại như vậy: Bận đi. — Sớm mai Gò công 6 giờ rưỡi chạy lên tới Saigon là 9 giờ rưỡi. Bận về. — Chiều lại ở Saigon 3 giờ rưỡi chạy về tới Gò công là 6 giờ rưỡi.

GIA TIỀN:

SAIGON	đi Cán-giוע.....	0.60
	đi Chợ trạm.....	1.00
	đi Cán-đước.....	1.20
	đi Cán-đước, Vàm-cỏ.....	1.60
	đi Gò công.....	1.90

GOCÔNG	đi Vàm-cỏ.....	0.50
	đi Cán-đước.....	1.00
	đi Chợ trạm.....	1.20
	đi Cán-giוע.....	1.60
	đi Cholon và Saigon.....	1.90

Đường từ Gò công lên Mytho
Mỗi tuần chạy 3 lần là: thứ hai, thứ ba và thứ tư. Ở Gò công sớm mai 6 giờ rưỡi chạy tới Chợ-gáo 7 giờ, tới Chợ-gạo 7 giờ 45 phút, tới Mytho 8 giờ rưỡi.

GIA TIỀN:

GOCÔNG	đi Chợ-gáo.....	0.50
	đi Chợ-gạo.....	1.00
	đi Mytho.....	1.60

Con nít từ 10 tuổi ăn nửa phần tiền, đồ hành lý mỗi kilo là 2 chiêm.

Bến xe đậu:

Ở Saigon thì tại Chợ-mới Saigon.
Ở Mytho thì đậu tại ga xe lửa.
Ở Gò công thì đậu tại Chợ.

NGUYỄN VĂN-ĐẦU dit NĂM-NHỎ
Propriétaire d'automobiles
Service Postal Saigon-Gò công.

Ai có dùng người coi vườn ruộng chẳng?

Có một người tác lời 40 mươi, biết tiếng Langsa. Nay muốn kiếm một chỗ làm như Gérard, coi sóc việc ruộng nương. Ai muốn cần dùng, xin do nơi quán Nông-cổ Mìn-dâm.

NÔNG-CO MÍN-ĐAM

TIỆM HỌA CHƠN DUNG Nguyễn-đức-Nhuận

ở ngang gác xe lửa Gia-định

Tiệm này vẽ theo thể cách khéo lắm, đã
trăm năm cũng không phai.

Quý-vị có gửi hình chụp sẵn lên vẽ hoặc
gửi thơ thương-nghị đều chỉ xin vẽ
họa như vậy:

M. Nguyễn-Đức-Nhuận
Dessinateur à Giađinh.

GẦN THỜ KEM... MAU LẼNH MÀ HẾT KỶ CANG
TIỆM MAY

Nguyễn-hữu-Sanh

(ở gần Gác xe lửa Cầu-ông-lãnh)

Máy dệt ca... ở kiểu áo-xiêm quần, dài, và y-
phục Âu châu (paletot) theo thước thước.
Có bán sẵn, vải-bò, tơ-lụa, kiểu mới bông-lạc,
Lụa-lông Bắc, Cẩm-châu Tàu, cũng hàng Tây,
hàng Nhật-bản, các màu sắc.

Vấn, Nhạ, Xuyến, Lãnh, Trung-hiếu, Nhuộm
Già-dung, thật tốt.

Thơ, tuồng, truyện quốc-ngữ bán sỉ và bán
lẻ, văn vần !!!

Nếu quý-vị, muốn hỏi kiểu để chỉ, xin viết
thơ để:

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH,
110, Quai de Belgique, Cầu-ông-lãnh,
SAIGON.

Nhà in và nhà bán Sách

của

MADAME Vve HUYNH-KIM-DANH

14, rue Catinat - Saigon

Tại nhà in tôi có in đủ các thứ theo
tuần truyện sách, có in các thứ thiệp
mời đám cưới, thiệp tang, cũng các thứ
thiệp đủ kiểu đủ cách, rất khéo rất đẹp,
tùy ý liệt-vị, cũng có đóng bì sách nhiều
kiểu nhiều màu hoa-hoè rực rỡ, có bán
đủ các thứ sách và giấy mực cho học trò
dùng. Liệt-vị muốn in vật chi hay là đóng
sách, thì tôi lại làm rất mau mắn, và
tính giá rẻ. — Kính xin Lạc-châu chú
quần-tử có viết chỉ lên đến Saigon tiện
đường xin ghé tiệm tôi, thì tôi rất cảm
ơn và cũng vui lòng tiếp đãi.

Tuần Kim-vân-Kiến in rồi hay làm trọn bộ. 0 \$ 90
Mẫu-từ-cách-ngôn có ích cho trẻ em... 0 \$ 50
Lạc-vân-tên có hình hay lắm..... 0 \$ 00

Madame Vve HUYNH-KIM-DANH.

Cần khải

Bên-quán rất khen rất kính Mme Vve Huỳnh-
kim-Danh là đơn bà góa mà có tâm chí lo việc
đại thương, một mình mà quản suốt nội một nhà
buôn bán lớn như vậy, thật là sẽ trung trung
phần đó. Vậy xin Lạc-châu ráng giúp thêm cho
người bán hàng lâu dài đừng để làm gương cho
pho sẽ giới.

NHÀ IN VÀ NHÀ BÁN SÁCH J. Việt

Nhà in này lập ra đã hơn 10 năm rồi,
in đủ các xứ các kiểu, có lãnh in đó tại
kho sách Nhà-nước và các Sở Tham-
biện. — Có đóng bì sách đủ kiểu, rất
khéo rất đẹp. — Có in đủ các thứ thiệp
quan hôn tang tế, nhiều kiểu nhiều màu
hoa hoè rực rỡ, mà vàng cũng đẹp. —
Vậy xin Lạc-châu chú quần-tử, có cần
dùng viết chỉ, hãy đến tiệm tôi, tôi đã
làm mau mắn mà tính giá lại rẻ. — Tiệm
tôi cũng có bán đủ Thơ, Tuồng, Truyện,
Sách.

NHÀ CỐ MICHEL.

L. CAFFORT kẻ nghiệp

Đường Catinat, môn bài số 32, 34, 36, 38 — Saigon

SỜNG BẮN CHIM

KHÍ GIẢI, THUỐC ĐẠN BƯ THỬ. Bỏ phụ tùng sẵn sẵn.

Xe máy đẹp hiệu « ALOTON » và hiệu « SPHINX » (nhà Caffort đại diện cho hai hiệu
này ở Nam-kỳ). Bỏ phụ tùng xe máy đẹp (là vỏ xe, ruột xe, đèn, ống thực, van van)

ĐỒ NỮ TRANG, đồ trang lý và đồ bằng bạc, đồng hồ để thờ, đồng hồ trái quít
hiệu « LAP ».

Chuyến đò gỗ, mô-đai, mô-đai-dùng cho người Annam dùng. Vàng đỏ có giấy làm
chứng 18 Carat.

GIÁ RẺ LẠM, IT TIỆM BỊ KỊP !

Số cũt vào Lạc-châu cách MAU LẶP.

Lời rao

Kính cáo cùng chú quý-vị đừng rờ, nay
tôi có lập một tiệm tại Bình-tây đường
Gia-phú tiệm này sửa xe máy, sơn hầm
xe máy, xi-nickel, đóng xe kéo, sửa xe kéo,
và có bán đủ các thứ phụ tùng cho xe
máy và xe kéo, xin quý-vị tưởng nghĩa
đồng-bang, có sửa máy chi, đem đến
tôi sẽ tính giá rẻ, lại trong tiệm cũng
có trữ bán sách Điện lực cổ tích, cuốn
thứ nhất.

Ngô-vân-Trai kêu rằng: Tư-Khí
tại đường Gia-phú, Bình-tây.

NGUYỄN-VĂN-MÍT
110, Rue d'Adran, 110,
SAIGON

Kính cáo cùng chú quý-vị đừng rờ.
Nay tôi mới mở một cái tiệm bán nón
Langsa đủ thứ, kiểu lớn nhỏ và đủ thứ
màu thật tốt nhất hạng, tại tiệm tôi có
một người làm giấy bán nón rất khéo và
ăn rẽ hơn các nơi. Xin quý-hữu, dời gót
ngọc đến tiệm tôi chơi, trước là coi cho
vừa lòng, sau giúp giùm cho đồng-ban.
Xin quý-hữu vui lòng đến xem thì rõ.

Như quý-hữu ở các nơi có muốn mua đồ
thì gửi thơ cho tôi thì tôi sẽ gửi đồ lập tức.

THIỆT NGHIỆP YÊU LUẬN

(Tiếp theo)

Gà bệnh

Gà bị bệnh trái thì cứ theo cách
trị trong kỳ trước đó mà làm, hoặc
lấy phen chua và cam-thảo hai vị
bằng nhau, tán nhỏ bỏ vào nước
để cho nó uống thường, cũng là
một phương hay. Song phải nhớ
mà nhốt riêng những gà có bệnh
ra, chớ cho nó ở chung lộn với
nhau mà lây cho gà khác. Ấy là
một điều cần yếu hơn hết.

Lại về lúc nào mà gà có bệnh
như vậy, thì những gà chưa có
bệnh đó, phải bỏ chút dĩa long-
nào vào nước mà cho nó uống
cho thường cũng đủ mà ngừa
trước được. Hoặc bắt mỗi con cho
uống một muỗng nhỏ dầu đu-đu
cho nó xổ cái độc ra, cũng là
một phương hay.

Như coi con nào mà hồ hạp có
hơi khó chịu, thì cũng cho nó uống
dầu đu-đu trước chừng vài giờ
đóng hồ, rồi cho nó uống thêm
một muỗng nước phen chua, nếu
trong đó nó còn hơi sè sè, thì phải
lấy lòng gà tằm nước phen thợc
vào cuộn họng mà vẩy cho nó, làm
như vậy thì trong giây phút nó
hồ hạp được thông mà an nhiên
vộ sự.

Nếu có công mà làm được
ki-lưỡng như lời tôi nói đây, thì

trong hai chục con gà bệnh, cứ
sòng có ít nữa cũng mười lăm
mười sáu con, nếu để lơi thời mà
đỏ mả cho vận thời thì ít mười
con không còn một.

Phàm hề nuôi gà thì có một
điều yếu vụ hơn hết là qua lúc
thu đông, trong hai mùa ấy mỗi
buổi chiều, khi gà về chuồng, mình
phải vào chuồng mà kiểm sát từ
con cho ki-lưỡng, coi cái hình-
trạng nó thế nào? Thoàn như
thầy con nào hình-trạng khác
thường, tức thì phải bắt nhốt
riêng ra, đừng lo phương mà điều
trị, chớ có để nó truyền nhiễm ra
cho nhiều con rồi mà phải nhọc
công săn-sóc.

Bệnh này gà con bị thường
hơn gà lớn, chớ nên hề gà ấp mới
nở ra nhảm trong hai mùa ấy, thì
phải chăm nom cho lắm mới
được, nếu không thì ấp nở bấy nào
chết hết bấy này.

Gà mà có bệnh thì phải cho ăn
đó chính luôn, như lúa cũng phải
nấu chín mà cho nó ăn, chớ nên
cho ăn đồ sống.

Cang tạng bệnh

Gà có nhiều khi cũng bị bệnh
trong gan trong tạng mà chết,
những người nuôi gà không rõ
được cái bệnh ấy bởi đâu, chỉ cứ
cho rằng gà bị phong mà chết vậy
thôi, nếu mổ thử mà coi, thầy Cang
tạng đều sưng thì mới rõ được.

Hễ gà mà đau bệnh ấy, thì mặt
mày bèo nhèo, lông lá cú sụ, đi
đứng liệt lảo, mỗi buổi sớm mai,
trong chuồng vừa chung ra thì mau

mau tím nước mà uống liền, song
uống ít lắm, mà ưa ăn đồ cứng
cho đèn gân chét cùng vậy. Cái mặt
nó có dạng như sưng mà vàng
vàng tái tái; sánh với gà mạnh
thì dễ mà phân biệt rõ lắm. Còn
đứng đầu thì con mắt thường
nhắm, dường như ngủ vậy, đi thì
coi như hình cá nhót, những đồ
vật ăn vào chẳng hề tiêu hóa, mà
hễ đồ ăn không tiêu thì nó át hóa
trẻ và phát nhiệt, thân thể khô
khao còn xương với da mà thôi.

Lúc mới sơ phát thì cái gan nó
sưng lên, sau lâu rồi trong cái
gan nó mọc một trắng mà nhỏ
như đầu cây kim, phần nó iả ra
xanh dờn, nếu chẳng lo mà trị
trước cho sớm thì con gà ấy phải
chết.

Bệnh này là gốc bởi nó ít ăn
được loài rau cỏ còn tươi, mà lại
hay ăn nhiều đồ không tiêu, vì vậy
mà Cang tạng nó phải hư, hoặc
khí-hậu biến cái thỉnh linh, mà
làm cho gà hoặc cảm hàng hoặc
trúng thử, rất có nhiều cơ mà
làm cho gà phải bệnh.

Cách trị

Chẳng có chi cho lạ, chỉ phải
thả nó vào vườn rau cải, hoặc
nơi đám cỏ tươi mà cho nó ăn đồ
ấy cho nhiều, phải thường cho ăn
đó mềm-mại và tự-dưỡng thì lần
lần nó sẽ mạnh lại như thường.

(Sau sẽ tiếp theo)

NGUYỄN-CHÁNH-SÁT.

Toàn-quyền Chánh-phủ yên hội

Hôm thứ hai 14 Janvier 1918 này quan Toàn-quyền cùng quý Phu-nhân Sarraut có bày một tiệc tại dinh ngài mà đãi quan Thống-đốc Nam-kỳ, luôn dịp ấy ngài có mời các quan lớn Tây, Nam, hơn 80 vị, và một ít vị quản-lý nhật-báo, đến tại dinh ngài mà dùng một tiệc cơm trưa, dặng ngài có từ giã mà đi ra Bắc-kỳ.

Tây thì có quan Thống-đốc Nam-kỳ là ông Le Gallen, quan Thân-Sĩ là ông Outrey, quan Đốc-lý sở thương-chánh là ông Kircher, quan Đốc-lý thành-phố Saigon là ông Foray, quan Đốc-học chánh là ông Prêtre, cùng các quan lớn bên văn bên võ, bên quân không biết tên và biết mặt mà kể ra cho xiết được.

Các vị quản-lý nhật-báo Langsa là : bà Rose Quaintenne, quản-lý Báo *Réveil Saigonais*; ông L. Hélorouy, quản-lý Báo *Opinion*; ông Blaquières, quản-lý Báo *Courrier Saigonais*; ông Biétry, quản-lý Báo *Bulletin Financier*; ông Marx, quản-lý Báo *Cochinchine Libérale*; ông Nguyễn-phủ-Khai, quản-lý Báo *Tribune Indigène*.

Nam thì có Các ông quản-lý nhật-báo quốc-âm là : ông Nguyễn-văn-Cổa, quản-lý Báo *Nam-Trung nhật-Báo* và ông Nguyễn-chánh-Sát, quản-lý Báo *Nông-cổ mìn-Đam*.

Các quan Hội-đồng các hội là ông Lê-văn-Trung, Đông-Dương chánh-phủ Thượng-nghị-viện nghị-viên, ông Bùi-quang-Chiêu Hội-trưởng Nam-kỳ khuyến-học-hội; ông Trương-văn-Ngân, Hội-đồng quản-hạt; ông Nguyễn-tân-Sử, Hội-trưởng Nam-kỳ chánh-phủ-ti Liên-hữu-hội; ông Minh, Toàn-quyền chánh-phủ Thừa-biên, ông Diệp-văn-Giao, Hội-trưởng Thượng-chánh-ti Liên-hữu-hội và ông Nguyễn-văn-Muội, Hội-trưởng Tạo-tác-ti Liên-hữu-hội.

Đúng 12 giờ trưa các quan Tây, Nam, tề tựu đủ mặt rồi dắc vào yết kiến quan Toàn-quyền và quý Phu-nhân tại phòng khách, chuyện văn một hồi rồi quý phu-

nhân liền mời hết các quan thẳng qua phòng tiệc.

Nơi phòng tiệc nghi tiệc trang hoàn, mỗi một tọa-vị của ông nào đều có biển tên ông này. Các quan y theo thứ lớp ngồi yên rồi kể bởi dọn ăn.

Trong tiệc này có một điều rất quý rất lạ mà thuở nay chúng ta chưa nghe hưa thấy bao giờ, thiết làm cho chúng ta phải động tâm xút căm tằm lòng nhân hậu của quan Toàn-quyền hậu đãi người Annam ta là dường nào ! Vì tự thuở đến nay mỗi khi đãi tiệc tại dinh Toàn-quyền thì đãi rông đó Tây, mà cái tiệc này Ngài lại đãi cơm Annam, dùng người đầu bếp nấu đó Bắc nhiều món rất ngon rất quý vô cùng, cũng có nước mắm ớt chanh theo bữa cơm Annam ta vậy, đãi cơm Annam trước rồi sau mới đãi thêm đồ Tây; kể dọn đồ tráng miệng và rượu sâm-ban (Champagne).

Khi bồi rót rượu Champagne vừa rồi thì quan Toàn-quyền liền đứng giậy xướng tụng một bài diễn-thuyết, tỏ ý cảm ơn các quan hết lòng hết dạ cùng Mầu-quốc mà làm cho cuộc quốc-trái phen này thắng số hơn mấy phen trước hội phần nhưng kỳ này gặp lâm đàm vào không kịp, xin để kỳ sau bữa-quán sẽ dịch bài diễn-thuyết ấy và ấn hành cho chư tôn nhân làm.

Tiệc mãng rồi Ngài lại mời hết các quan ra nơi phòng khách mà dùng cà-phe (Café). Lúc ấy ông Berquet là Hội-trưởng Đông-Dương Học-hội bên hiệp cùng ông Nguyễn-văn-Cổa, với ông Nguyễn-chánh-Sát, đến trước mặt quan Toàn-quyền mà xin Ngài điều đình cuộc lập Nghĩa-Sĩ-Từ tại Nam-kỳ dặng mà phượng tự những anh-hùn Nghĩa-Sĩ vì nghĩa mà bỏ mình nơi chiến-địa cho phí lòng dân Annam ngưỡn vọng. Quan Toàn-quyền rất vui lòng và Ngài hứa rằng Ngài sẽ lo làm cho dân Annam phỉ nguyện.

Gần hai giờ rưỡi chiếu các quan ai này đều từ giã quan Toàn-quyền cùng quý-phu-nhân, kể trước người sau, lại rãi ra về.

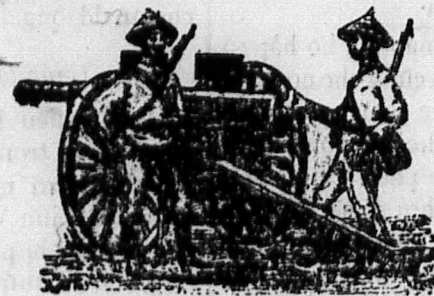
N. C. M. Đ.

EDEN-CINÉMA

Tuần tới này bạn hát bóng Eden-Cinéma hát hay và vui quá, liệt-vị hãy đến mà xem chơi cho tiêu khiển.

Hát tuồng nàng Liberté, thiết là nữ trung hào-kiệt.

THUỐC ĐIỀU HIỆU SÚNG ĐỒNG



BAO XANH
Mùi đã ngon mà giá lại rẻ

Quan Toàn-quyền Vàng các tỉnh miền Hậu-giang

Ngày 31 Décembre 1917 quan Toàn-quyền đi với ông quan ba hầu là M. Vibert thẳng lên Nam-vang. Ngài đình trú tại Kinh-sư Cao-man chẳng bao lâu rồi Ngài về Đê-thiên và Đê-thích mà xem sóc công việc tu bổ mấy cảnh chùa rất xinh đẹp tại đó Ngài thừa dịp có viên (sinh Xiêm-riệp và có coi phôn. lỵ đi Vũng-thôm. Ngài trở về Nam-vang rồi đi xe hơi qua Cần-vọt. Tới đây Ngài mới xuống tàu đi ngã biển mà qua Rạch-giá.

Quan tân nhậm Thống-đốc Nam-kỳ là M. Le Gallen dắc ông Thân-sĩ là M. Outrey và quan Thừa-biên riêng của ngài là M. Ballous, chiều bữa chúa nhật 6 Janvier 1918 xuống chiếc tàu "Tống-đốc-Phương" tại Saigon thẳng vô Rachgia mà đón rước quan Toàn-quyền. Chiều thứ hai 7 Janvier quan Thống-đốc vô tới Rachgia gặp quan Toàn-quyền nơi đó rồi dùng cơm chiều mà nghỉ tại đó một đêm. Sáng bữa 8 Janvier quan Toàn-quyền cho các viên quan làng tổng yết kiến rồi mới đi dạo cùng trong Thành-phố mà coi các công việc tạo tác. Dùng cơm trưa rồi quan Toàn-quyền, quan Thống-đốc, quan Thân-sĩ quan ba hầu, quan Thừa-biên riêng bên xuống tàu "Tống-đốc-Phương" mà ra Longxuyên. Đến Núi-sập lỵ 4 giờ rưỡi chiếu thì quan Chủ-tỉnh Longxuyên là M. Le Bret đón tiếp ngài tại đó.

Các quan ghé Núi-sập dạo xem hầm đá của ông Võ-hiếu-Đề và của ông Davant rồi thẳng ra Longxuyên, đến nơi là 7 giờ rưỡi tối. Các quan đều lên dinh quan Chủ-tỉnh mà dự tiệc rồi ở đó nghỉ ngơi một đêm.

Sáng ngày thứ tư 9 Janvier, các viên quan Langsa và Annam, mấy thầy các sở, các Cai Phó-đồng, các hội-đồng và các Ban-trưởng đều tựu tại dinh quan Chủ-tỉnh mà làm lễ yết kiến quan Toàn-quyền. Trước dinh thì có lính tập bồng súng dàn hầu, các rêu đường đều có treo cờ và đặt bàn hương án. Đúng 7 giờ rưỡi quan Toàn-quyền dắc quan Thống-đốc và ôn

Thân-sĩ ra Khách. Quan chủ tỉnh là M. Le Bret bên đọc một bài, trong ấy ngài cũng tụng quan Toàn-quyền một đôi lời rồi tỏ vẻ những công cuộc ngài đã thi thố trong tỉnh Longxuyên và Ngài cũng xin ít đều công-ích trong tỉnh như là đào kinh từ Longxuyên qua Rạch-sỏi (Rachgia); đào kinh Châu-độc qua Rachgia.

Kể đó thầy Hội-đồng địa-hạt Diêu-s ng-Lang tiếp đọc một bài nữa cũng bằng chữ Langsa trước hết xưng tụng công đức của quan Toàn-quyền, rồi mới tỏ lòng trung thành của thần dân trong tỉnh Longxuyên, rồi hết mới trở xin : 1° Đào kinh Longxuyên qua Rạch-sỏi, 2° lập nông-vụ ngân-hàng 3° Châu-phủ trực tiếp với điền-chủ miền hướng tây mà mua lúa, 4° lập chỗ mua bán giấy quốc-trái tại Đông-Dương.

Quan Toàn-quyền liền đáp từ mà khen ngợi lòng nhiệt thành của quan làng trong tỉnh Longxuyên ở cùng Chánh-phủ Đại-pháp; ngài hứa ngài sẽ hết lòng-lân mà tán thành những điều ước xin trên đây. Rồi hết ngài Khuyển trên dưới lớn nhỏ khá đầu cắt đầu lưng mà vừa giúp cho Mầu-quốc, vì công-ly mà phải chiến-tranh thế thảm.

Lễ yết-kiến xong rồi quan Toàn-quyền bên dắc các quan đi bộ xuống nhà việc

Bình-đức. Đi giọc đường ngang qua mỗi bàn hương-án nào ngài cũng dơ tay lên mà đáp lễ. Bên nhà việc Bình-Đức đúng 8 giờ rưỡi hương-chức các làng thấy đều mặt áo rơm mà bài yết. Lễ rồi quan Toàn-quyền hiệp với các quan đến viếng Khuyến-học-hội hội-quán. Khi ngài bước vô thì có ông Hội-trưởng và đố các hội-viên tiếp rước một cách rất trọng thể. Ngày ấy hội-quán chưng dọn rất đẹp đẽ, cờ tam sắc và cờ các nước liêng-hiệp treo cùng các nơi, chung quanh có sắp kiển vật coi ra rất mát mẻ và xinh đẹp. Có dọn một chỗ cao cho quan Toàn-quyền ngồi giữa rồi hai bên thì quan Thống-đốc, quan Thân-sĩ và quan Chủ-tỉnh. Các viên quan Langsa khác thì ngồi dài kể theo đó. Chính giữa thì sắp ghế cho các hội-viên ngồi.

Khi các quan an vị rồi, ông Hội-trưởng bên bước ra trước mặt quan Toàn-quyền mà đọc một bài, trước hết xưng tụng ân nghĩa của Đại-pháp, rồi mới tỏ tới tôn-chỉ của Hội Khuyến-học, kể những việc đã thi thố như là : Quyển tiền giúp cho kẻ bị lỵ ngoại Bắc-kỳ, diễn thuyết trong mấy kỳ quốc-trái, cử động nhơn dân trong sự hùn mà lập Hòa-luân thuyên Công-ty, bày cuộc cải lương kịch-xả, bày nhiều cuộc hát mà tế cấp cho người bệnh hoạn

Thuốc hút
hiệu
CÀ-LÔP
(TRÁI ĐẤT)



Là một thứ
người ta ưa
dùng hơn và
hay hỏi mua
thường lắm

Có một mình hàng DENIS FRÈRES
có trừ mà thôi.

và trẻ coi-cứ, lập Đại-việt tập-chí mà giúp cho quốc-dân rẽ bước vào đường tấn-hóa. Rồi hết bên xin Chánh-phủ trọng ty sự-phạm, tăng lương bổng cho nhiều, thầy nào dạy giỏi bề được 15 năm cho làm Huyện-hâm, 20 năm Phủ-hâm và 30 năm làm Đốc-phủ-sứ-hâm. Lại xin lập trường sư-phạm tại Gia-định lại, và mở rộng ra cùng chuẩn tiền phụ cấp cho nhiều đặng mỗi năm ít nữa số tới nghiệp vài ba trăm thầy giáo mới đủ mà bỏ đi các trường. Trẻ nào có bằng cấp tiểu học tốt nghiệp thì đều được phép đóng tiền mà nhập trường trung-học Mytho. Phải chia Nam-kỳ ra từ quận 500.000 dân thì lập một trường trung-đẳng học như trường hân-quốc, và mỗi chỗ thị tứ thì lập trường như trường tín, dưỡng ý quốc-dân anam mới mau thông hiểu phân tâm học. Xin đem nông-nghiệp vào chương-trình dạy dỗ trong các trường làng và xin đem Đại-pháp sử-ký và sách nói về công-dân trách-nhậm mà phổ hóa cho đoàn trẻ em.

Quan Toàn-quyền nghe ông Hội-trưởng ước xin mấy điều, coi bộ ngài vừa lòng lắm. Ngài liền đứng dậy khoan nhạc phủ tràm mà trần thuyết một hồi, câu câu đều vì nước vì dân, lời lời tỏ vàng ròng ngọc trắng. Những người có mặt tại đó, ai nghe cũng chắc lưỡi khen thắm, khuyên tâm kính mến. Xét lại dân-tộc ta may mà gặp được ông Chúa-tể tài-bộ như thế, tánh-tinh như thế, thì có lo chi là cái nẻo tiền đồ mà không rộng bước. Xin lược biên sau đây những đại-ý của quan Toàn-quyền trong lúc ngài đáp từ cùng ông Hội-trưởng: Quan Toàn-quyền ngài thốt rằng những lời ước xin khi nầy đó thầy đều hiệp ý ngài. Ngài đương trù hoạch mà chế cái cuộc giáo-huấn trong Đông-Dương lại. Cuộc đại-học ngài đã thi thố rồi, rồi đây ngài sẽ lần lần mà sửa cuộc trung-học và tiểu-học nữa. Vì chương-trình giáo huấn thì dài lắm nên không có giờ mà tỏ hết cho được. Ngài nói tắc một điều là ngài sẽ bày tỏ chế cái thế nào cho đặng, đầu con nhà giàu, đầu con nhà nghèo cũng vậy, hệ đưa nào trí hóa mần đạt, thì được lần bước mà đi đến

cho chúng trong đường học-thức, ngõ giúp quê-hương trong cuộc tấn-hóa. Ngài mà đầu đầu trong đường khai hóa cõi Đông-Dương ta đây chẳng phải là chủ ý riêng của ngài muốn như vậy; ấy là ý-kiến của Chánh-phủ Đại-pháp cộng-hòa. Chánh-phủ trao cây đuốc văn-minh cho ngài và dạy ngài đem qua đây mà khêu sáng cho quốc-dân Á-pháp-lang. Ngài đoán chắc rằng người Annam một ngày kia nhờ yến sáng ngọn đuốc ấy mà được bước vào đường tấn-hóa rồi thì không là mà quên ân dày nghĩa nặng của Mâu-quốc được.

Ngài lại nói rằng ngài đã dòm thầy các Khuyển-học hội chủ nào cùng đương lo trông một giống cây chưa lý thiết hành; một ít lâu đây những cây ấy sẽ lộ số vược lên mà hóa thành một cảnh rừng xanh đẹp rồi mặc sức cho quốc-dân bê hoa hái trái. Rồi hết ngài khuyên quan dân cả thầy một lòng mà vừa giúp cho Mâu-quốc cho mau toàn thắng, ngõ đặng chung hưởng cuộc thăng bình, chung lo bề kiến bộ. Khi quan Toàn-quyền nói dứt lời thì cả thầy đều vỗ tay mà khen ngợi. Rồi đó ông Hội-trưởng mới đứng dậy mời quan Toàn-quyền cùng các quan dùng một tiệc rượu. Lúc ấy quan Chủ-tính dắc thầy giáo Nguyễn-bửu-Chương là cai-trưởng quận Chợ-mới lại mà làm lễ yết-kiến quan Toàn-quyền và trình cho ngài xem một cây lụa của nữ-giáo-sư trường Chợ-mới, mới học dệt theo kiểu phương Tây. Quan Toàn-quyền coi thì khen ngợi vô cùng và khuyên M. Chương bền chí mà cải lương phần công nghệ ấy.

Đến 9 giờ rưỡi quan Toàn-quyền bèn giả từ các quan đi về nhà thương. Đến đó quan Chủ-tính dắc ông Liêu-sanh-Hậu là Cựu Hội-đồng quản-hạt và ông Ngô-văn-Nhung là cựu Cai-tổng Định-phước mà trình diện cho ngài biết là người có lòng dăng dặt mà lập thành cảnh nhà thương rất xinh đẹp đó. Quan Toàn-quyền phủ huy đôi lời, tỏ dấu vui lòng mà thấy người Annam biết chung cộng với nhà nước mà xung xướng đường tấn bộ.

Viếng nhà thương rồi quan Toàn-quyền mới thăng qua chợ Mỹ-phước. Chẳng nói chi chuyện treo cờ hực hờ, bương

án đây đường, dốt phào van tai, người coi chặt đất. Quan Toàn-quyền vô tới nhà việc Mỹ-phước đứng 10 giờ. Hương chức hái yết ngài xong rồi thì có thầy Hội-đồng địa hạt Từ-vọng-Khương ra đặng đọc một bài chúc mừng như vậy:

**Kính bảm quan Toàn-quyền,
Kính bảm quan Thống-độc,**

Loangxuyên là một lĩnh rất hên môn, dân sự còn quê mùa ruộng đất nhiều hoan vu, công cõ chưa phát đạt. Hai quan lớn chẳng nại cực nhọc giá lâm đến đây là đề ý muốn cho dân Annam biết rằng dân nơi giàu, đầu chỗ nghèo, đầu người khôn, đầu kẻ dại, hai quan lớn cũng đồng thương một bọc; vậy tôi xin thay mặt cho làng dân trong đồng tôi mà người dâng cho hai quan lớn bốn chữ: Khương, Ninh, Phước, Thọ.

Bảm quan Toàn-quyền, Chúng tôi tuy là thói quê tri môn, song cũng rõ biết rằng nhờ có công ơn khai hóa của Chánh-Phủ Đại-Pháp nên mấy mươi năm nay chúng tôi mới được rộng rãi cuộc lý tài, mới được an ổn bề ăn ở mới được thoải man phần tri thức, xưa nay chúng tôi đã khuyển tâm cảm phục cái thành tình của Đại-Pháp, nên từ khi Mâu-quốc vì cái công lý, vì chỗ sanh-tồn phải ra huyết chiến cùng Đức-tộc, thì chúng tôi kẻ giàu người nghèo. Thấy đều tùy sức mình mà dền đáp muốn một trong ân dày nghĩa nặng của Mâu-quốc.

Quan lớn trong nhậm cõi Đông-Dương chưa đầy một năm nay mà quan lớn đã thi thố nhiều điều như: Thiết cao-đẳng học-đường, lập Nhơn-hòa-thuận-hội thì cũng đủ biết quan lớn có lòng vừa giúp quê-vực chúng tôi là đường nào, thương yêu quốc-dân chúng tôi là đường nào! Đã vậy mà trong hai bài diễn-thuyết của quan lớn đọc một bài tại Nam-Định học-đường một bài tại Chánh-Phủ nghị-viện thì quan lớn lại còn bày tỏ nhiều điều khác nữa thuộc về nề tiền trình của dân-tộc xứ Đông-Dương. Từ thị thành chỉ sần giả; những trang học-thức ai nghe lời của quan lớn, ai hiểu ý của quan lớn, cũng hóm-hở vui-mừng cho lối tiền-trình cõi Đông-Dương. cũng cung

tay hái phục lòng nhơn chánh của quan lớn.

Nay may gặp dịp quan lớn đi giá đến ệ hương, vậy chúng tôi khếp nép cúi xin tổ chức quan lớn rằng từ nầy chúng tôi nguyện đem hết tất cả trung thành mà tài hiến cho Mâu-quốc cho mau toàn thắng, ngõ dền đáp những cuộc của quan lớn đã lập ra rồi và những điều quan lớn quyết chí sẽ làm, đặng cho trình-độ của dân-tộc chúng tôi thêm cao, tài-sàng của quê-hương chúng tôi thêm nhiều, và học thức của quốc-dân chúng tôi thêm rộng. Chúng tôi nguyện chức:

**Đại-Pháp-quốc phú cường;
Liên-hiệp-quân toàn thắng,
Cổt Đông-Dương bền vững.
Toàn-quyền quan vạn tuế!
Thống-độc quan vạn tuế!**

Thầy Từ-vọng-Khương đọc rồi thì có thầy Nguyễn-ngọc-Chơn là điền-chủ ra đọc một bài phiên dịch bài ấy cho quan Toàn-quyền hiểu rõ. Quan Toàn-quyền bèn đứng giậy cây quan Phủ Lê-quang-Liem tỏ lại cho làng dân biết rằng ngài sẽ hết lòng lo lần mà tấn thành những cuộc ngài đã bày tỏ đó đặng trước là đặng để phần học thức của dân-tộc Annam sau là rộng rãi cuộc lý-tài trong cõi Đông-Dương nầy. Ngài lại nói rằng ngài làm đây chẳng phải ngài vì cái danh tiếng mà làm dân, ngài vì nước Đại-Pháp ngài vì dân Đông-Dương, nên ngài mới chuyên lo như thế.

Quan Toàn-Quyền và các quan mỗi ông dùng một ly rượu rồi từ ghế lên xe mà thăng xuống Thốt-Nốt. Khi mới đến thì quan Chủ-quận là quan Phủ Trương-vinh-Việt đọc một bài chúc mừng rất hay. Quan Toàn-quyền cũng đáp lại đôi lời rồi mới dắc hết các quan lại nhà việc mới của làng Thạnh-hòa-trung-nhứt mà dự tiệc khánh thành.

Đúng 12 giờ rưỡi trưa quan Toàn-quyền, quan Thống-độc, quan Thân-sự quan hầu đều xuống tàu « Tổng-Đốc-Phương » mà thăng xuống Đại-Ngãi. Quan Toàn-quyền tới Đại-Ngãi lối 6 giờ chiều rồi ngồi xe hơi về Sóc-trang. Ngài cùng các quan dùng cơm tối và ngủ tại đó một đêm, rạng ngày cho quan dân làng đồng

làm lễ yết-kiến và đạo khắp châu-thành. Ngài dùng cơm trưa rồi dắc các quan ngồi xe hơi về Bái-xân và Bạc-liêu; viếng Bạc-liêu rồi trở lại Sóc-trang, xuống tàu mà về ngã Phong-hiệp. Quan chủ tỉnh Cantho có đón tại chỗ ấy mà yết-kiến ngài.

Quan Toàn-quyền qua bữa thứ sáu 11 Janvier, lối 7 giờ ban mai về tới chợ Cần-Đước thuộc tỉnh Chợ-lớn rồi ngồi xe hơi về tới Saigon chừng lối 10 giờ.

Thông-Tin Longxuyên.

**世界新聞
THẾ GIỚI TÂN VĂN
Trung-hoa**

Trung-quốc kêu nài về việc Nhứt-biến chiếm tỉnh Sơn-dông. — Theo như lời nhứt-báo bên Tàu nói thì Chánh-phủ Nhứt không hay rằng Trung-quốc kêu nài về việc của Nhứt đang thiết lập Chánh trị tại tỉnh Sơn-dông. Đã hai lần, ông Chiang Chung-hsian là sứ-thần Trung-huê đến tại Ngoại-vụ-bộ mà kêu nài song cả hai phen quan Thượng-thư không chịu tiếp

rước. Còn Ngoại-vụ-bộ thượng-thư Trung-hoa cũng có gửi hai bức thư cho ông Hayashi là sứ-thần Nhật tại Bắc-Kinh mà kêu nài việc ấy song không thấy hồi âm.

Hôm chừa-nhứt 30 Décembre 1917, tại Bắc-Kinh, nơi nhà hội-quán Sơn-dông, nhiều người Sơn-dông nhóm nhau mà bàn thân vụ nầy. Lúc ấy cũng có phái-viên ở tại Tây-an-phủ đến nhóm, và nói rằng Nhứt đã chiếm đoạt tỉnh Sơn-dông mà cai trị, đặng lời nói rất nên cần xút làm cho mặt người có mặt khi hội thấy đều động lòng. Phái-viên ấy lại nói rằng khi từ biệt Tây-an-phủ mà đi hội đây, thì có hơn một muốn người đưa, và trong ấy nhiều người lại mặt đỏ tang.

Còn mấy người Sơn-dông ngụ tại Thượng-hải cũng có tư điền tin về Bắc-Kinh, xin Chánh-phủ Trung-hoa kêu nài giúp việc Nhứt-biến đến Sơn-dông mà lập Chánh-trị.

Qua ngày 2 Janvier 1918, chừa Sơn-dông ở tại Avenue Dubail là địa-phận đã nhượng cho Đại-lập, có đặng điền tin tỉnh Sơn-dông gửi lại nói rằng Nhứt đã thiết lập việc chánh trị trong tỉnh, có ý làm hại quyền của các quan trong tỉnh, nên xin kêu nài cùng Chánh-phủ trong việc ấy.

THUOC DIEU



THUOC DIEU

CA-LOP

(TRAI ĐÀT)

Mùi nó thơm
tho diệu dăng
chẳng có thứ
nào bì kíp.

**Có một mình hàng DENIS FRÈRES
có từ mà thôi**

Như có đi với người nào mà mình phải kính trọng, hễ đến chỗ lễ đường nào có lót gạch thì mình nhượng phía trong phố cho người đi. Nếu chật thì mình bước xuống đường, để lễ cho người đi. Có chỗ nào hẹp quá, hai người đi qua một lượt không được, thì mình tránh cho người qua trước.

Khi có đồng người, phải giữ tánh đi nét đứng, phải cho khiêm nhượng, để đặt ở trong nhà thấy người quen đi ngoài đường, chẳng nên kêu vói hay là ra dấu cùng nói chuyện.

Đi chơi hay là đến chỗ đông đảo, đứng cười lớn tiếng, đứng kêu gọi om sòm, đứng hút gió hay là ca hát cùng đường, đứng cầm gậy mà nhiep. nói tắt một lời là chẳng nên làm dấu chỉ trái cho người ta dóm ngó mình. Như thấy nhiều người xúm nhau một chỗ mà coi một việc chi, dấu cho vui, cho ngộ, cách mấy đi nữa cũng chẳng nên xen vào đám ấy mà coi.

Như có ông quan Toà kia thường ăn mặt sạch sẽ lắm, ngày nọ nhơn dịp lễ đi Paris chơi. Khi đi tới Pont-Neuf thì thấy có hai con rắn lớn của người giặt ủi kia nuôi tập đã quen nên rắn ấy bò qua bờ lại trên bàn, không hề làm hại ai. Quan Toà muốn coi cho rõ, bèn bước lại gần mà dòm. Người giặt ủi liền nắm cánh tay ông, rồi lấy xà bông xát trên áo ông mà nói rằng: Các ông, các bà, coi đây này, trên cổ áo ông này lắm một bộ dơ quá. Để tôi giặt giùm ông cho sạch. Nói rồi lấy bàn chải nhúng nước, chà qua chà lại trên cổ áo ông. Ông tức mình lắm mà không dám nói, vì sợ nói ra người ta càng cười thêm nữa. Nội bữa ấy ông từ biệt Paris mà về liền.

N. C. M. Đ.

女界錄

NỮ GIỚI CHUNG

(Tiếp theo)

Bản-quản mới tiếp được một bài luận về phong-hóa đôn bà của cô Hồ-Thị ở Soai-riêng gửi đến, nên bản-quản xin để vào

khốn Nữ-giới-chung này cho chú-tôn nhân làm.

Soai-riêng, le 5 janvier 1948.

Kính thăm ông Chủ-bút tăng long phước thọ và tôi cầu chúc cho ông cầm cây bút Nồng-cô Min-đam cho bền vững lâu dài mà mở mang cho quê-vực; sau xin ông rộng lòng ân hành bài này vào qui-Báo, cho tôi được thoải bề đôi lời quê dốt cùng bạn nữ-lưu tôi, thì tôi cảm hội ơn ông rất trọng.

Chị em ơi! Tôi tuy phận đôn-bà, lẽ phải lo trau giồi từ-dức cùng vận giữ tam-tùng, chớ có đâu lại dăm đeo bông đến cửa Bang mà múa búa; song tôi thấy Cô Trần ra công luận biện những lời vâng ngọc trong bài «Nữ-giới-chung» thiệt tôi hết lòng kính phục, nên phải thổ lộ vài lời mà tạ lòng người có dạ ưu thời mãn tục.

Như có Trần mà luận về phận đôn-bà khi có chồng, lớp thì bị mẹ chồng khắt, lớp thì bị chồng khi thì như rất như rơm, biết bao cay đắng, biết mấy gay go, ấy cũng là tình thường của người xử ta đó. Nhưng tôi cũng thường thấy trong đám nữ-lưu của ta có nhiều chị được phước, gặp nhậm cảnh may, khi về làm dâu, đã được cha mẹ chồng thương, lại thêm chồng yêu mến, rồi lại đẻ người, ngày chỉ tối không làm chi cho động móng tay, cứ lo đánh áo đánh quần, ngồi lê đôi mách, sung sướng chừng nào lại càng sanh tẻ chừng này lại thêm vị bạc bẽo, chồng có khuyết giết là rầy thì lại ờ tron oai sư-tử Hà-dông mà lên giọng ờc, cá riêng cá tôi, chưởi chớ máng mề, con có quấy cũng không dạy không rằng, cứ chưởi rửa om sòm, rất rao tai hàng xóm.

Còn nhiều chị thì tuổi chưa đúng cặp-kê, mà đã biết vợ vợ chồng chồng, chẳng đợi lời mai-chước, không chờ lịnh mẹ cha, thả ều xú này sang xú kia, bắt cầu là Lèo, Mội, Xiêm, Mang, gặp ai lấy nấy, sớm Trượng-khanh chiều Tống-ngọc, làm cho bại hoại luân thường. Chớ phải vậy rồi đến khi ngộ nghiệp mà biết ăn năng cái quạ hay sao? Không đâu! ngựa quen đường cũ, sớm muộn tới

đào; đôn-bà như vậy thì làm sao mà biểu đôn-ông người ta hậu đãi mình cho được, và biết bao giờ mới hưởng được chữ tự-do mà bước lên nền bình-dẳng. Ấy có phải là một con sàu làm rầu nổi canh, cũng vì mấy chị thất giáo ấy mà làm hại cho bọn nữ-lưu ta mất hết biết bao danh dự?

Này bố mấy chị thất-giáo ôi! Đầu thang thì bà Tư-Thức ra toa, trừ cẳng lại có có Trần dụng được, rắng mà uống thang thuốc Nữ-giới-chung này cho thường, thì mấy cái bệnh tẻ thuốc này, át có ngày cũng thiêu giảm, nếu mấy cô học-thức chưa được phổ thông, mà muốn vội bước lên nền Bình-dẳng, thì làm sao cho khỏi trặc chơn, tôi e cái tẻ kia chưa hết mà nó lại sanh thêm cái tẻ khác nữa á.

Than ôi! cái đời làm sao mà tẻ thiệt, gái mười lăm đã đồng đánh phướn son, bẻ học đòi ông ong bướm không, cứ vất vả học đòi ông ong bướm không, chẳng những vậy mà thôi, những dằng làm cha mẹ lại tai ngor mắt lấp, chẳng ép uống, chẳng dạy rằng, không kềm không chế, phải sao hay vậy mặt đầu con hư. Chị em ôi! nghĩ đó mà coi, nếu nói ra thì mich bụng nhau, bằng đề vậy làm thỉnh thì cái tẻ trong đám nữ-lưu ta biết bao giờ mà trừ cho tuyệt nọc.

Còn nói chi những gì mái gáy buổi trưa, sư-tử Hà-dông găm buđi tối, như các bà ấy một là kém bé giáo-dục, hai là tánh nết ngoan-hun, lun lẩn lẩn lước ông chồng, làm cho ông chồng không còn thể diện chi hết, sao mấy bà không nghĩ, nếu để cho thiên hạ dòm vào mà khi để chồng mình, thì mình đây lại còn chi là danh diện hay sao? Thời thời! Thuốc đắng dã tật, lời thật mich lòng, nhờ chị em mở lượng bao dung, xin chớ chấp lời hèn tiếng mõn.

HỒ-THỊ.

Hồ qui nương ôi!

Vừa lúc tôi đang luận đàm với phụ-chủ tôi, đang sấm sưa mà gióng tiếp cái chuông Nữ-giới, xảy nghe con em gái tôi ở trên lầu xuống nói với tôi rằng nghiêm-thận tôi kêu. Tôi vội vả lên lầu

cho rên trời, cho dầy đất, mà thực tình bọn nữ-lưu, xung xang bươn bả bước đường cho mau tấn hóa, thì chị em ta may mắn là đường nào!

(Sau sẽ tiếp theo)

MADAME TRẦN-THÁI-NGUYỄN

Rượu Sâm-banh hiệ MARQUIS DE BERGEY là rượu nhưt hảo hạng

Hòa vi qui

Tôi xem «Nam-Trung nhật-Báo» và «An-Hà nhật Báo» thấy hai vị Chủ-bút tranh luận nhiều bài, làm cho tôi thêm buồn cho dân-đoàn xã-hội ta; không biết chừng nào mới quãn khai tri thức cho được. Nét theo cái ý kiến của Nguyễn-tử-tiên sanh, nói về đa tình báo sắc là sở dĩ luận sự trước về đều phong hóa vì lúc này đoàn người ham vui chuộng việc trăng hoa, e nói việc phong cháo khó cứng, cho nên ông Nguyễn-tử kiếm thể ngẫu ngẫu tìm chút nhớ phong mà phở hờ.

Ài đề gặp ông Chủ-bút «An-hà» Nguyễn-tất-Đoài là người thuần nho, học-thức rộng rãi, bát bẻ chỉ vạch từ hàng, thế thì cái ý kiến của ông Nguyễn-tất-Đoài, khác xa ý kiến của Nguyễn-tử-Thức lắm đó.

Vậy xin ông Nguyễn-tử phải suy nghiêm mà bớt sự tranh luận đó đi. Tôi tưởng ông chủ-bút Nguyễn-tất-Đoài học hành thông thái thầy xa hiểu rộng. Bởi vậy cho nên ông mới luận cây cờ tam sắc, trong tờ báo «AN-HÀ» số 33 thường những người nào có học sách langsa thì hiểu ý nghĩa cây cờ tam sắc của Mậu-quốc ta làm ra cái chủ nghĩa là thế nào rồi. Còn ông Nguyễn-tất-Đoài lại tìm nghĩa cao thâm biết toán thành tới việc Chánh-phủ, biết thời-vực của nhà nước sự tương lai, nên ông dám cá gan mà luận

bướng theo cái ý riêng chí cao chí thâm cực huyền cực diệu của ông đó, tôi suy nghĩ cái nào của ông Đoàn này thiệt là to lớn chớ phải chơi gì. Vậy thì một ông biện luận cao thâm, tâm tàn lẽ mặt nhiệm Còn một ông thì luận theo phong-hóa lối nhị thập thế-kỷ này. Thế thì hai cái tư-tướng dăm khác nhau xa, nên mới sanh ra đều tranh biện làm cho choán hết nhứt trình tâm thái đã điên đảo lộn óc, xin hai ngài hãy hòa sự biện luận ấy đi để tìm đều chi có ích, mà chỉ biểu cho trẻ dằng em, thì còn hay hơn mà lại còn có ơn đức cho hậu lai, ấy là chỗ tôi ao ước, chớ tôi thấy ông Đoàn mà luận cây cờ tam-sắc như vậy đó thiệt tôi hết hồn đa!

O-môn, NGUYỄN-TẮT-NHIÊN (élève).

Tổ lòng cảm tạ

Saigon, le 10 Janvier 1948

à Monsieur Nhị-thiên-Đương Pharmacièn à Cholon;

Kính ông được rõ; Nguyên tôi bị bệnh bạch-đôi đã gần 3 năm trời, trong mình bần thần đã dượt ăn ngủ chẳng yên, may nhờ có xem Nồng-cô Min-đam thấy những lời rao các thứ thuốc nơi tiệm của ông và tôi cũng có nghe chị em bày biểu cho tôi, cho nên tháng trước tôi có sai cháu tôi đến tiệm ông mà mua về cho tôi 4 hộp thuốc Phụ-khoa Kim-phụng-huân, đem về tôi uống, coi bộ nó bớt lần lần, tôi thấy hay, nên mua thêm mà uống luôn đến nay hơn một tháng rưỡi rồi, trong mình khoẻ khoắn, ngũ yên giấc, ăn biết ngon, dường như đã đều mà lại tốt, thiệt tôi rất cảm ơn được của ông, khéo chế thuốc hay mà cứu dân độ thế, nên tôi phải tạm kính vài hàng mà tạ ơn ông, xin ông nhậm lấy.

Nay kính. Ngụ tại đường Mayer, Saigon. HUYNH-THỊ-MỸ.

Phạt trên bàn cũng giận

Kính ông Chủ-bút, Bản-tăng xin kiểu lởi cũng ngài mà luận tiếp theo kỳ trước một vài câu đặng điếm hóa cho ông Thuần-nho Nguyễn-tắc-Đoài.

Mô-phật! Bản-tăng nhớ có tên đạo-đồng nó đọc bài *Nang đào kỳ trách* của Thuần-nho tiên-sanh Nguyễn-tắc-Đoài trong tờ *An-hà Nhựt-báo* số 51 cho bản-tăng nghe, song hôm nọ bản-tăng mắc lo thiết lập trai-dàn mà phở độ chúng-sanh, nên có tụng sơ một bài kệ cho Nguyễn-tắc-Đoài, họa may ngài có nhớ phạt lực mà được siêu thăng cùng chẳng?

Nay bản-tăng phải tiếp theo mà giải rõ cái sự Nguyễn-tắc-Đoài trách bản-tăng sao không giữ phận thầy chùa, này kia, kia ư, tui bực, từng bưng; từ đầu bài cho tới cuối bài, không có một câu chỉ cho ích quốc lợi dân, chỉ ư lời nói lịch sự theo bực văn-nhân thì có nhiều câu thì lởi lảm: Như chữ *bản-tăng* là chữ của người tự kỳ khiêm xưng mà thôi; sao Ng.-tắc-Đoài dám dùng chữ ấy mà kêu người. Mô-phật! Nói ra thì lởi cho cái lỗ miệng; Vì như ông giá vợ mình xưng là *lão-phu* với mình, rồi mình cũng kêu cha vợ mình là *lão-phu* sao? Ấy cũng tại chỗ học còn kém, nghe ít, thầy con, nên dùng chữ sai, vậy bản-tăng cũng hoan hỉ. Mô-phật! Bản-tăng chỉ lo cho mấy triệu chúng-sanh mà thôi, nếu Nguyễn-tắc-Đoài còn viết bài trong nhựt-báo nữa thì mấy bài luận của ông càng làm cho u ám trẻ em tội nghiệp: như bài giải nghĩa cây cỏ tam-sắc của quí-Quốc Đại-pháp trong *An-hà-báo* số 33 đó thì rõ tài của Thuần-nho rồi. Tài Chủ-bút như thế mà lại đeo bông xút động đến bản-tăng. Và như chưa hiểu cái tôn-chỉ của đạo Phật thì bản-tăng làm phước cất nghĩa ra đây giùm cho. Tôn-chỉ đạo Phật có tám chữ: *Son, thủy, hòa, phong, từ, bi, nguyện, lực*. Bản-tăng mà ra chen viết vào báo-chương là dùng chữ *lực* đó. Nói cho Thuần-nho tiên-sanh biết, kéo thước nay mới nghe đặng có hai chữ *từ bi* mà thôi.

Mà trong bài *giải thập vấn đề* của bản-tăng có câu chỉ kiểu ngạo đáu, thì Thuần-nho hãy chỉ ra. Nếu có thì bản-tăng cũng đích thân đến mà hòa nam khẩu bài. Bằng-không thì xin tự hữu đạo nhi chánh yên.

Bản-tăng đọc nhựt-báo rồi bèn xếp lại, thở dài mà than rằng:

« Minh thuở thanh niên, đi từng chánh « tại Trung-kỳ các tỉnh, đã nhâm chân mùi « đời, đến vắng cảnh về quê quán lo « dạy dỗ trẻ em, ấy là mình có chí mở « mang cho dân-đoàn xã-hội (Cũng trong « một bọn quốc-dân, ai ai cũng phải một « phần trên vai) nay mình đã già, mỗi một, « ngao ngán việc đời, kiếm nơi thanh-tĩnh « mà dưỡng nhàn, may đâu gặp lúc này « Quan Toàn-quyển Albert Sarraut trúng « nhậm Đông-Dương, theo chánh-sách « chương-trình của ngài rất hiệp cái sở « nguyện của bản-tăng. Thấy lay mới ra « mà tuổ thể đôi lởi, rồi bị *xích dẫu thom « nhảm người nghệt mũi*, ngà vẫn như thế, « *Hữu cam lộ bất tri hà xứ sai hương*. »

Mô-phật! Nay bản-tăng cũng xin lởi mà khuyên ông Nguyễn-tắc-Đoài, nếu ngài học hành như vậy thì cũng nên ki thiên-lý-mã mà thượng Dương-châu cho rồi, còn quyền luyện làm chi nơi chốn Hồng-trần này cho nó nhĩem mũi tục-lụy vậy ngài?

Mô-phật! Bản-tăng suy nghĩ bèn lâu, nghĩ đã chính chàng rồi, nên lật đặt tờ thơ này gửi xin ông Chủ-bút, lấy đều công-ích ần hành vô quí báo thì là rất may mắn cho chúng-sanh công đức vô lượng:

Ở thiên-nam tên-nữ ôi!

Xin đọc *Nông-cổ Min-đam* số 37, bài *Tác dã sử vô tụng hồ* của ông Nguyễn-văn-Cur, tự Xứ-cung, số 41, bài *khác vọng hiến ngôn* của ông Trần-hùng-Vô và số 45 bài *Giải thập vấn đề* của lão-tăng Trước-thủy-viêm, và *An-hà nhựt-báo* số 51 bài *nang đào kỳ trách* của ông Nguyễn-tắc-Đoài rồi lấy lòng ái chường, lo tấn hóa cho quốc-dân, mà bình luận cho trẻ dảng em nó phân biệt đường tấn-hóa mà bước theo với nào. Mô-phật! Bản-tăng cùng niệm kính mà mỉm cười

cho Nguyễn-tắc-Đoài, người sao bơ thờ đến đời, thiết lởi thì thôi! Sao chẳng nghĩ, như bản-tăng đây thì còn khá độn, phở quí còn khá chữa thay, hưởng chi ngài là một đấng Thuần-nho, lại há không từ đặng hay sao?

Bản-tăng có đọc bài *Quảng-cáo* của hội khuyến-học Longxuyen rao rằng sẽ có mở cuộc làm *Đại-việt tập chí*. Trong bài *Quảng-cáo* ấy văn-chương thiết hay, mà cũng chưa đủ khen bằng cái chí ý cao rộng; người đều khen các hội-viên hội khuyến-học Longxuyen rằng có lòng tế-thế hưng bang, còn phạm bản-tăng công cho việc ấy là một cách cứu dân độ thế đó. Bản-tăng xin chúc cho *Đại-việt tập chí* công thành rồi thấy *Vạn gia sanh phật*, còn công phu của chư vị Chủ-bút *Đại-việt tập chí* hơn cất một trăm kiền chùa Hải-Đông như vậy mới phải là:

Đuốt văn-minh rày sáng, nhờ tay Đại-pháp-quốc nhúm nhen;
Đường kinh-tế đầu thành, cậy sức tân-học-gia ruộng mở. Mô-phật!
Cổc! cộc! bon!!!

Lão-tăng, Trước-thủy-Viêm.

Đuốt báo đi quảng kiền văn

(Tiếp theo)

Như thấy của ta là Đại-Pháp cuộc giáo-hóa ngày nay, học thuật đủ khoa, có cả chuyên môn chi học, có cả công cộng chi học. Chuyên môn chi học cho đặng cực thân: nghiên cứu, vạch những điều cơ nhơn chưa thấy, chỉ những sự kim nhơn chưa rõ. Dầu học hoài cũng chưa hết chỗ hay của thầy Đại-pháp. Thiết là đến chết cũng chẳng biết quang tận thức được.

Còn cái công-cộng chi học, việc dạy dỗ phân ra có chừng đời, chỗ tập có cùng, chỗ thông có bạn, chỗ học thành cũng có kỳ. Cũng như lời ông Biều-Chánh đã nói trong khoản *Việt-Nam giáo dục luận*, rất nhảm và rất mập bạch đó.

Trình thám tiểu thuyết

(Tiếp theo)

Vậy ta phải cho chữ Phalangsa đứng thứ nhất. Tuy học chẳng đẽ, mà học được rồi chỗ dựng chẳng biết bao nhiêu lớn, vì là tiếng của thầy đang dạy, và bảo bộ tại đây học cho đặng khỏi cậy ai làm tiếng ngôn, học cho đặng mình bầu cửra mình, vì biết tiếng Phalangsa át sẽ không nói hết chẳng được những lời mình muốn nói. Hoặc có khi mình cậy người làm thông ngôn, người không hiểu được trọn ý mình hoặc người canh cái một mảy một ly thì đã trật ngoài ngàn dặm. Ấy là truyền đạt thất chơn, họa phước gần nhau, như hai ngón tay kẻ đứng.

Vậy ở trẻ em, phải rán học tập tiếng Phalangsa nhuần nhũ, vì thiếu niên già kẻ già (lúc còn trẻ tuổi sẽ có thể mà học được) biết được tiếng ấy cho quyết cũng chẳng khác nào cái thuận đờ thần. Tiếng Phalangsa mình bạch vô cùng, biết nhiều chừng nào càng được trọng dụng chừng này.

Trong các nước giao thiệp cùng nhau đều lấy chữ Phalangsa mà đặt để vì thổ từ rất thanh tình không ý lưỡng gạt giới khi đáng nào. Những trẻ em hãy coi những người học văn Pháp, văn cho bác làm thì sự trọng dụng và coi trọng là dường nào! Ta há khờ chi mà bỏ qua cái điều an nguy chi học Phalangsa khi thời thế đang dụng vì sẽ nhờ được cái tinh ý, trước là hiểu rõ cái cơ của ta, sau mới men vào được chỗ văn minh huyền diệu mà chúng hưởng thanh phước trong thì cuộc này.

Tân-định: TRẦN-QUANG-TINH.
Biệt-tự Mỹ-sanh.

Rượu Cỏ-nhác VIEILLE EAU-DE-VIE DEJEAN là một thứ rượu rất có danh-tiếng hơn bốn chục năm nay.

Hải-lâm-lùng nghe hỏi thì để tờ nhựt-báo xuống, mà nói rằng: « Công việc của Vương-vinh-Tiên mà nói ra thiết cũng bèn tức cười, lúc ông còn nhỏ, thì ông có mặt nông với một người em gái cô-cậu của ông, (cousine) tình quyết kết hôn với nàng ấy, chẳng dè nàng ấy đã định-thân có chủ rồi, mà chủ ấy lại là người An-lê. Vinh-Tiên lấy làm huất tặc than tiếc báng ngay và nói rằng: « Nếu chẳng có lão An-lê này thì nàng ấy chắc là vợ của ta rồi. » Bởi ông đem ngày trăng trọc ư sâu noai ma hóa ra bịnh tương-tư. Anh em tuấy vậy nên khuyên ông đi du lịch các nước cho giải khuây. Ông nghe lời, bèn sửa sang hành-lý lên xe lửa đi qua thành Kim-San (San Francisco) rồi lại xuống tàu, thẳng qua Nhựt-bôn, rồi qua Trung-quốc, đến mấy chỗ Thượng-Hải, Hưởng-Côn văn văn, mà giao chơi hơn mấy tuang.

Chẳng dè tại Hưởng-Côn lại có một người bợm bài An-lê, mạo tên Vương-vinh-Tiên, đến nang bực lãnh hết 5 ngàn đồng bạc, mà Vương-vinh-Tiên không hay không biết chi hết. Khi Vinh-Tiên qua đến nước An-lê tại thành Luân-đôn (Londre), bị lính bắt ông đem nạp cuo toà giam cầm cố ông hết mười mấy ngày. Sau quan rõ lại việc ấy tại người khác giả mạo tên ông, nên thả ông ra.

Lúc ông ở trong kham rầu mà phát đau nên khi ra được rồi thì phải ở ngụ nơi một nhà hàng kia tại tuanh Luân-đôn mà dưỡng bịnh gần hơn ba tháng. Vì vậy mà Vương-vinh-Tiên đã in vào trí rằng người An-lê chẳng có một người nào mà dám tin cậy được, cho nên từ đó đến sau chẳng hề khi nào mà ông chịu ngồi chung hay là chuyện văn chi với người An-lê nữa. Thấy nghĩ coi, có đáng tức cười chẳng? Chẳng những vậy mà thôi, lại còn một chuyện này nữa, nó làm cho Vương-vinh-Tiên lại càng nhảm chán và giận ghét người An-lê thêm

nữa, vì người em gái của ông từ khi kết hôn với người An-lê rồi, mà người ấy lại chẳng lo làm ăn, ngày ngày trà rượu chơi bời, làm cho sự sản tiêu điều, đến đôi lợt đồ trang-sức của vợ mà cầm bán sạch trơn; lại say sưa mà giết chết người ta, nên phải bị giam vào ngục, bỏ vợ bơ vơ nghèo khổ một mình, không nơi nương tựa, làm cho nàng ấy muốn liều mình tự tử đã mấy phen. May gặp Vương-vinh-Tiên nguôi chút ân-tình ngày trước, bèn đem nàng về Cổ-quốc. Nàng ấy cảm tình, bèn cải giá mà lấy Vương-vinh-Tiên.

Vợ chồng thành hôn vừa dạng ít ngày, một buổi chiều kia dắc nhau giẹo chơi phương phố. Thỉnh lình bỗng có một người đờn-ông cỡi con ngựa Bắc-thảo ở đầu kia dậm sầm chạy lại. Vợ Vinh-Tiên tránh không kịp, bị ngựa đạp nhảm rất nặng, chổ vào nhà thương có một đêm thì đã qua đời.

(Sau sẽ tiếp theo)

NGUYỄN-CHÁNH-SÁT

NAM-ĐÔNG-LỢI

56, Rue Viénot, Saigon

Hiệu NAM-ĐÔNG-LỢI, là cửa hàng An-nam của hội Nam-kỳ Cơ-tư-phương-chức-công-ty, lập ra mà bán đủ các thứ.

Hàng-Bác.

Hàng-Tàu. — Hàng-Tây.

Nón caques, Valises.

Bố may mùng Annam dệt rẻ và chắc. Ông súc thau, xuy bạc, ô trơn, ô chạm vân vân.

Võng gai, trà ướp sen, ướp thủy-tiên. May quần áo Annam.

May áo quần Tây; đồ trắng, đồ Kaki, áo chemises, blouses.

Bán thiết giá — may mau ăn công rẻ — có muốn được thợ giỏi.

Xin mời quý khách đồng-bang tới xem chơi.

BỒI-QUANG-CHIÊU.

TÚY KIỂU GIẢI NGHĨA

(Tiếp theo)

(1) Sượng sùng đánh dạn ra chào, Lạy thời nàng mới rí trao ân cần. Rằng: «Tôi bèo bọt chút thân, Lạc dang mang lấy nợ nần yên-anh. Dám nhờ cốt nhục tứ sanh (2), Còn nhiều kết cỏ (3) ngậm vành (4) về sau.»

Lặng nghe thắm ngấm gặt đầu, Ta đây nào phải ai đâu mà rằng. Nàng đã biết đến ta chăng? Biền trăm-luân (5) lập cho bằng mới thôi.

Nàng rằng: muốn [sự] ơn người, Thề nào xin quyết một lời cho xong. Rằng: ta có ngựa truy-phong (6), Có tên dưới (7) trường võn dồng kiện-nhi (8).

Thừa cơ lên bước ra đi, Ba mươi sáu chước, (9) chước gì là hơn.

Dấu khi gió kếp mưa đơn (10), Có ta đây cũng chẳng can cơ gì. Nghe lời nàng đã sanh nghi, Song đã quá đối quản gì đến thân. Cũng liêu nhắm mắt đưa chân (11), Mà xem con tạo, xoay vần đến đầu. Cùng nhau lên bước xuống lầu, Song song ngựa trước ngựa sau một đoàn.

Túy-Kiểu sượng sùng bộ mặt song cũng đánh dạn ra chào!
Chào rồi, lạy Sở-Khanh trao ân cần mọi nỗi.
Rằng tôi chút thân bèo bọt. Rồi lạc dang mang lấy nợ nần yên-anh.
Dám xin nhờ cứu tứ huân sanh.
Ơn nghĩa ấy, sau nguyện ngậm vành kết cỏ.
Khanh tai nghe vừa dứt, thắm ngấm gặt đầu.
Rằng: ta đây nào phải như ai đâu; Nếu nàng đã biết đến ta rồi.
Biền trăm-luân ta nguyện lập cho bằng mới thôi cho.
Kiểu rằng: Muốn sự xin người làm ơn. Vậy thì thế nào? Xin quyết một lời cho xong.
Khanh rằng: Vốn ta đã có sẵn ngựa Truy-phong.
Sẵn quân dưới trường võn là dồng kiện-nhi.
Vậy thì, lên thừa cơ nhẹ bước ra đi!
Trong ba mươi sáu chước, không chước gì là hơn đó.
Dấu khi có mưa đơn gió kếp, Thì có ta đây, cũng chẳng can cơ gì mà sợ.
Kiểu nghe dứt lời thì đã sanh nghi, Song, thân đã quá đối, không quản gì đến nữa.
Cũng đánh liêu, mắt nhắm chơn đưa, Mà xem thử con tạo xoay vần đến đầu cho biết.
Kiểu cùng Khanh xuống lầu lên bước, Cùng nhau một đoàn ngựa trước với ngựa sau.

NGHĨA XUÔI:

Kiểu sượng sùng bộ mặt, song cùng đánh dạn ra chào, chào rồi, lạy Sở-Khanh mà trao lời ân cần mọi nỗi rằng: «Tôi chút thân bèo bọt, rồi lạc dang mang lấy nợ yên-anh; dám xin nhờ người cứu tứ huân sanh, thì ơn nghĩa ấy tôi xin nguyện ngậm vành kết cỏ.» Khanh tai nghe vừa dứt, ngậm ngùi gặt đầu; Rằng: «Ta đây

có phải như ai đâu mà phỏng sợ. Ta nói thiệt, nếu nàng mà biết đến ta rồi, thì biền Trăm-luân ta nguyện lập cho bằng mới thôi cho.» Kiểu rằng: «Muốn việc cách thế nào, xin quyết dứt một đếu nghe thử?» Khanh rằng: «Vốn ta đã có ngựa Truy-phong sẵn lại thêm một lũ kiện nhi, phục tùng dưới trường

thieu gi, xin nàng chớ hồ nghi vô ích: thừa khi tịch tịch, lên bước ra đi, trong ba mươi sáu chước còn chước gì hay hơn nữa? Nói thiệt: Dấu khi rui có mưa đơn gió kếp, có ta đây cũng chẳng can cơ gì mà sợ.» Nghe Khanh nói, Kiểu lòng nghi bợ ngỡ, song đã quá đối, quên ngờ cái thân; thôi! Cũng liêu nhắm mắt với đưa chơn, mà xem con tạo xoay vần đến đầu cho biết. Kiểu nghĩ rồi cùng Khanh xuống lầu lên bước, theo cùng Khanh ngựa trước ngựa sau.

DIỄN TÍCH:

- (1) Sượng sùng là: mặc cỡ.
- (2) Cốt nhục tứ sanh. Sách Tả-Truyện có câu: Dĩ cốt nhi nhục chi, dĩ tứ nhi sanh chi. Nghĩa là: Còn xương không mà làm cho có thịt lại, đã chết rồi, mà làm cho sống lại. Vì cứu người khỏi tai nạn. (Ơn nghĩa trọng).
- (3) Kết cỏ là: Kết thảo. Đời nhà Tần có người Ngụy-Thù có người hầu non xinh đẹp, trước khi chết có trời với con là Ngụy-Khòa, dạy chôn con hầu theo. (Tục Tả chết hay chôn người sống theo.) Sau Ngụy-Khòa k'ôn: nghe lời cha, cho nàng ấy về lấy chồng. Sau Khòa làm quan vô đánh giặc bị thua chạy, tướng giặc rượt theo, thỉnh lình tướng giặc té nhào. Khòa trở lại giết đặng. Khi trở về tới nhà chiêm bao thấy ông già đến nói: Tôi kết cỏ (cột ngọn cỏ lại) cho tướng giặc té cho ông giết nó đó là tôi đến ơn đấng cho ông không chôn con tôi đó.
- (4) Ngậm vành là: hàm hoàn. Tích đời nhà Tần có người Dương-Bảo cứu chim Hoàng-Tước, sau chim Hoàng-Tước ngậm vòng ngọc đến nhà mà đến ơn.
- (5) Biền trăm-luân là: trăm-luân khổ hải. Tích con gái Vua Viêm-Bế bị chột chim sau hóa ra chim Tinh-vệ tba đá mà lấp biển cho bằng.
- (6) Truy-phong là: tên ngựa truy-phong, chạy mau như gió thổi.
- (7) Dưới-trường là: Bộ hạ.
- (8) Kiện-nhi là: Mạnh-mẽ.
- (9) Ba mươi sáu chước là: Nam bắc triều, người Đản-đạo-Tế nói với Dương-kính-Tác rằng: Tam thập lục kế, tâu vì thượng sách. Nghĩa là: ba mươi sáu chước, chước trốn là hay hơn hết.

(10) Gió kếp mưa đơn. Sách Thi-kinh: Phiêu phong linh vũ. Nghĩa là: Gió kếp mưa đơn. (Nói sự bức rập đến).

(11) Nhắm mắt đưa chân. Sách Liêu-trai có lời bàn nơi tích Diệp-Sanh rằng: Nhơn sanh thế thượng, chỉ tu hiệp nhân

phóng bộ, dĩ thánh Tạo-vật chi đề ngang nhi dĩ hĩ. Nghĩa là: Con người ta ở trên đời cũng nên nhắm mắt đưa chơn để cho trời xoay vần ngang giọc. (Đánh liêu).

(Sau sẽ tiếp theo)

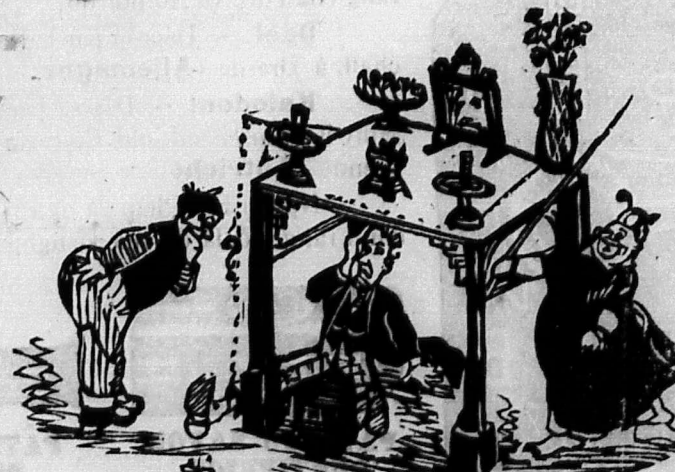
TƯƠNG-MINH-BIỆN

CAI LƯƠNG TIÊU QUẠI

Nhơn trong tuần trước nơi bài Nữ-giới-Chung, Madame Trần-thái-Nguyên có lấy hai tích *Dàng-bầu-sập* và *Đội-bàn-thờ* mà ví dụ về việc mấy ông Nam-tử khiếp oai Sư-tử Hà-dông, bởi vậy hôm rày có nhiều vị khán-quan gửi thơ đến nói rằng tích *Dàng-bầu-sập* đã thấy trong *Nông-cổ* số 27 rồi, duy còn tích *Đội-bàn-thờ* thì chưa hiểu thế nào? Ông Quán-lý phú lại cho tôi, nên tôi phải thuật tích ấy ra đây cho chư-vị làm tường, dĩ trợ nhứt tiếu.

Đội bàn thờ

Có một lão kia sợ vợ hơn Sư-tử. Bữa nọ lão làm chi đó, bị con mẹ vát roi quất lả, lão nhảy tung một hồi, đau thét, lão chung tuế dưới bàn-thờ mà trốn. Lúc ấy có một người bạn hữu, nhà ở khich một bên, nghe vợ chồng lão nọ rầy lộn, có ý chạy qua mà khuyên giải. Ai dè qua đến nơi, thấy lão nọ thì ngồi núp dưới bàn-thờ, còn con mẹ thì xách roi kiếm đánh. Bèn hỏi rằng: Anu làm gì chung ngồi chong quẹo đó vậy anh? Lão nọ mắt cỡ, bèn nói tưng rằng: Ôi thôi! Anh hỏi mà làm gì? Con vợ tôi nó tệ quá, tôi là nói không được, vậy gia-tài sự-sáng của tôi b' o' nhiều, tôi giao lại cho nó hết, duy có ông bà của tôi thì tôi không nỡ bỏ, nên tôi phải đội-tôi đi.



Vinh-an-hồ, Tu-nhật-tố.

DENTIFRICES
 THUỐC ĐÁNH RĂNG
 THUỐC NƯỚC, THUỐC SÈT, THUỐC BỘT HAY LÀ XÀ-BÔNG CỦA CÁC CHA
BÉNÉDICTINS DE SOULAC

Đấu xảo tại Paris năm 1900, được bằng-cấp trật-phẩm

Thuốc này chính là thuốc người Langsa bào-chế, tốt hơn các thứ thuốc đánh răng dùng thườ nay.

Thuốc đánh răng thượng-hạng này, làm cho răng sạch-sẻ mà trắng trong, diệt cả loại vi-trùng, sâu răng, khối bị siết ăn, đường nướu và miệng được tinh-khiết luôn. Mùi thơm bát-ngát. Thuốc nước này các vị ghiền nên dùng mà sủng miệng.

Thứ thuốc sèt và xà-bông đựng trong ống-thiết nên dùng lắm. Cả và Đại-Pháp, cả và Toàn-cầu, chẳng có thuốc đánh răng nào qui hơn và rẻ hơn thuốc này.



Lời rao chí yếu

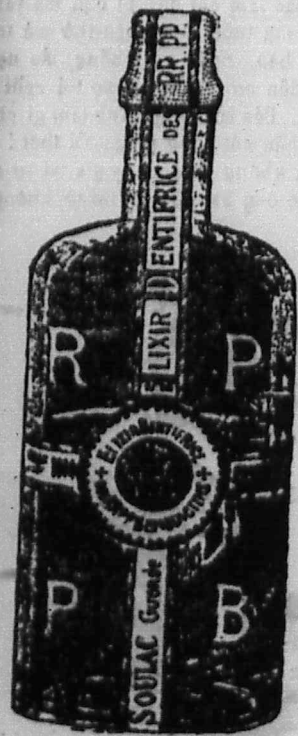
Từ ngày Đại-Pháp ra luật ngăn cấm dùng đồ của Đức và của Áo đến nay, kể từ ngày 24 Décembre 1914 và 3 Janvier 1915, thì hai thứ thuốc đánh răng hiệu «Odol» và «Kalodont» đã bị nhập kho rồi.

Muốn cho người mua khỏi lầm, vì sợ ngoại-bang tráo đồ giả vào đó của Langsa, chúng tôi xin biên rõ ra đây hai hiệu thuốc đánh răng của Đức và Áo nói đó:

Odol. — Déposé par la Société Lingner Werke Aktiengesellschaft, à Dresde (Allemagne).

Kalodont. — Déposé par la Société KK Landes Privilegierte Milly Kersenseifend und Glycerin Fabrik, von F. Sarg's Sohn et Co, à Vienne (Autriche).

Người Đại-Pháp và người Annam phải biết rằng hai hiệu thuốc đánh răng đó là đồ của kẻ nghịch.



ÉLIXIR DENTIFRICE



PÂTE OU SAVON DENTIFRICE



PÂTE OU SAVON DENTIFRICE



POUDRE DENTIFRICE

NHI-THIÊN-DƯƠNG

PHARMACIE ASIATIQUE

39, Rue de Canton. — Hanoi

Tiền chánh ở tại Quảng-Đông, Ông Lương, Vi-Tê-Sanh ở ở ra.

Sun-Độc-Linh-Được

(THUỐC TRỊ BỆNH TIÊM-LA)

Bệnh Hoa-liêu là một bệnh cực độc trong đời văn-minh thế-giới, hệ n ang lây nó, ăn chẳng biết ngon, ngủ không yên giấc, kỳ là một giống bệnh rất hiểm, rất độc, cho nhận-quần xã-hội. Bởi vậy cho nên từ xưa đến nay những anh-hùng hào kiệt, có nhiều người vì nó mà phải bỏ mình cùng tuyệt giống, hoặc đi truyền lại cho vợ con, kỳ cũng đều tại dùng lầm phương thuốc.

Chớ như tiệm tôi đây, từ ra làm thuốc đến nay, vẫn trị các bệnh Hoa-liêu cũng đã nhiều, gần khắp trong thế-giới, cho nên mới thấy dùng nhiều cái mới lạ mà nghiệm ra, vì có nhiều thầy trị bệnh Hoa-liêu thì hay dùng những vị Bá-độ-sơ-g mà xử cho mạnh, hoặc dùng vị Thủy-ngân mà xông xướng, g. như vậy thì chẳng những là hại thân mà lại không còn sanh con nữa đặng, ít phải tuyệt giống tuyệt nòi, cái sự hại kỳ rất to. Và chẳng kể cái độc mà nó vào mình, thì nó cứ vào theo mấy nơi mạch máu, chớ không phải là ở ngoài một chỗ, nếu xử như vậy mà xử ra mấy nơi mạch máu trong cả châu-thân đặng sao? Bất quá là lúc cái nhiệt độc nó đang hành mà cho xử ra, hoặc cho nó hạ xuống, đặng mà làm cho bệnh giảm xấp thời đó mà thôi, chớ nói lạnh chứ độc kỳ hay là mạnh trong mình một hai tháng thì là làm to làm đó.

Bởi lời xét rõ các cơ kỳ, nên phải tìm các phương hay và hiệp với các ông Lương-y đặng nghiệm cứu các chứng bệnh kỳ mà các thứ thuốc này ra đời, mà cứu người và giúp đời, và lại tánh thuốc cũng là hòa-bình, không nóng cũng không xử lạnh, bệnh nặng thì mỗi ngày xử hai lần, còn bệnh nhẹ thì mỗi ngày xử một lần, không đau bụng, cũng như thể người mạnh lại thêm vào các nơi mạch máu mà đuổi các chứng độc, hoặc theo mồ hôi, hoặc theo đường tiêu-thận, hay là hơi thở mà ra. Dầu cho người không phải bệnh Hoa-liêu mà uống nó, thì nó cũng làm cho huyết dịch sạch sẽ, ăn được nhiều, ngủ yên giấc và sức dẻo-mạo sáng láng, tinh-thần khỏe khoắn.

Chớ trị các chứng bởi bệnh Hoa-liêu kể ra sau này:

- | | |
|-----------------------|-------------------------|
| Phong thấp đau xương, | Bán thân bất toại, |
| Tim-la lờ lờ, | Dương-mai mọc mụ, |
| Đau bệnh bột-xoai, | Ung thư nhọt ghẻ, |
| Huyết khô huyết độc, | Lát voi lát đặng tiền, |
| Ghế độc lỵ lỵ, | Vô danh thũng độc, |
| Hạch nơi chỗ độc, | Các chứng độc ngoài da. |

Như ai có bị mấy chứng bệnh này thì xin đặng có tiết tiền, hãy mua mà uống, vì thuốc này trị dứt nọc chẳng còn tái đi tái lại nữa.

Cách dùng: Mỗi bữa sớm mai uống thuốc nước một muỗng và tối trước khi ngủ một muỗng. Còn thuốc hườn, uống mỗi lần ba hườn sau khi ăn cơm trưa và tối, phải tắm mỗi ngày một lần và phải giữ ăn đồ chua, đồ sống sít.

Mỗi ve thuốc nước và thuốc hườn giá là..... 3\$00

TRAI THỢ MỘC MICHEL

Nguyễn-hiệp-Hòa

Tại chợ Lái-Thiếu

Tại trại tôi có đóng sẵn các món là Bàn ăn mặc-đá dài, có cần 2 kiêu. Bàn ăn mặc-đá tron có kẻ thành. Bàn ăn mặc-gỗ liền 4 kiêu. Bàn tròn 4 trụ mặc-đá. Bàn tròn 4 trụ mặc-cây. Bàn xây cốt mặc-liền. Bàn lau 12 trụ. Bàn khách (salon). Bàn rượu (apéritif) 3 kiêu. Vàng một chơn tiện, vàng ghồ hai, và vàng ba, Tủ thờ, cần 3 kiêu; Tủ áo, Tủ rượu (buffet); giá nón dù (Porte parapluie et chapeau), Trụ kiền (colonne) ghế bán-kết (Banquette), ghế ngồi 5 kiêu, ghế Bàng nguyệt, bàn viết 3 kiêu, vàng một bàn đá trắng có chơn tiện.

Làm theo kiểu kiếm thời, bằng cây trâm, chm lai, gỗ, toàn là cây danh mộc, thợ làm khéo léo tinh xảo, không giả dối.

Xin quí ông có muốn dùng các món đồ chưng dọn trong nhà, thì xin gửi thơ, hay là thân hành đến tại tiệm tôi, tại chợ Lái-Thiếu đường ra công-xi heo (Abattoir), hoặc mua hay là đặc, thì tôi sẵn lòng làm mau và vừa theo ý quí-vị.

CHỮ TRAI MỘC.
cẩn khải

CAFÉ RESTAURANT

45, rue Amiral Courbet SAIGON

Kính công chư quí ông qui thầy đặng rỏ:

Nay tôi mới lập một quán cơm Tây tại đường Amiral Courbet số 45 Saigon ngang nhà Khách-sạn Nam-Đông-Hương, có đủ đồ ăn và bánh mứt cùng đồ điểm tâm ngon tiêu bõ. Cúi xin chư ông, có đi đầu tiên đường, ghé quán tôi chơi, tôi sẽ làm cho vui lỏ-g đẹp ý chư ông.

SÁU HOÀN, cẩn khải

ICH-NGUON-DUONG LAO DUC PHONG
O DUONG AMIRAL ROZE, SO 55, TAI CHO-CU SAIGON

丸補雙衣金
KIM-Y-SONG-BO-HOAN
Thuoc bo khi huyet



Thuoc bo nay bat luan dua ong don ba gia tro chi dung deu bo khi huyet, sanh hoa tinh than...

Mot hoan gia... 0\$50
Tron hop boi hoan gia... 1\$30

丸鳳坤科婦
Phu-khoa-khon-phung-hoan
THUOC DIEU KINH CHUONG TU

Pham nguoi don ba duong kinh nguyet co chung thi dang manh gioi hang ngay, den gap con sanh de ma dang manh gioi...

CÁO BẠCH

Nguyên tiệm tôi đã khai sáng từ năm 1868 đến nay, chuyên chế rỗng các thứ thuốc hay thần hiệu, đều có dùng cái nhân Mầu-don-phụng làm tin...

đại khái của đơn bá khi kinh nguyệt về cơn sanh de là đều rất quan hệ mà nói, còn kỳ dư biệt bao nhiêu chứng bệnh hay xảy đến thành lnh tố sao cho xiết.

- TRỊ NHỮNG CHỨNG
1 Đơn bá khi huyết kém suy, đường kinh không tới chậm con.
2 Đường kinh hư, hoặc khi nhiều khi ít, trời sực không chứng.
3 Bởi đường kinh không tới biểu ra chứng đau bụng.
4 Đường kinh bế, nghịch hành, ói máu.
5 Đường kinh xâu huyết dẹt dẹt hoặc đỏ bầm.
6 Huyết bạch, huyết băng, thân thể ốm o, tinh thần giả dợt.
7 Hoặc lo lắng nhiều, một nhọc chân thân bài hoải.
8 Nghẹn, tức đau lưng mỗi giờ, ăn không tiêu, nhứt đầu, bụng dạ bồn bồn, mặt mày xáy xáy.
9 Thai bịnh, máy động chẳng êm thân thể mới té té chi phát thủng.
10 Lúc sanh de huyết dư còn lại, hoặc nhao (thai y) ra không hết mà sanh bịnh.

Mot mot hoan gia... 0\$40
Nguyen mot hop 4 hoan gia... 1\$30

MỸ KỸ

Tiệm họa chơn dung và khắc con dấu ở đường Turc, số 16
NGANG NHÀ HÀNG MOTTET, SAIGON

Kính cáo cùng qui khách đặng hay, tại tiệm tôi có làm má đá bằng đá cẩm thạch đá xanh Tonkin có đủ các thứ kiểu. Có khắc con dấu bằng đồng, mũ thun bằng cây, chạm bản đồng cùng hoa điều...

TƯƠNG-NGOC-GIU cần khải.

QUỖNH-MỸ

NGUYỄN-NGỌC-CU
Số 20, đường Amiral-Courbet
(CHỢ BẾN THÀNH MỚI SAIGON)

Gạo, than, củi, nước-mắm, tằm, cám, trà-hột, trà-tàu, thuốc hút cùng các vật dùng khác.

NƯỚC MẮM PHÚ-QUỐC NGON THƯỢNG HẠNG

Tiệm này bán rỗng nước-mắm ở tỉnh Bình-thuận; không bán nước-mắm làm tại đây. Mua vật chi, hoặc sai đến hàng phố, gửi giấy, thì có kẻ đem đến nhà chẳng sai. Nay tôi lại có dọn chỗ ăn chỗ nghỉ sạch sẽ tử tế.

ANTOINE BÀU, đôn kính.
N 58, Amiral Courbet,

ATELIER de GRAVURE
SUR TOUS MÉTAUX
SAIGON
TRAVAIL SOIGNÉ
PRIX MODÉRÉS

Kính cùng chư-vị đặng rõ:
Tiệm tôi khắc các thứ con dấu bằng đồng, má đá thứ kiểu con dấu thường dùng và con dấu có ngày tháng thay đổi, hoặc con dấu in chữ nổi, không phải in bằng mực...

LỜI RAO

Kính cùng tôn bằng quan khách đặng hay: Nhà ngũ hiệu DƯƠNG-HUE-VINH-PHÁT, ở đường AMIRAL COURBET, môn bài 53, Saigon, phòng vệ sạch sẽ tinh anh, đã rộng rãi mát mẻ, mà giá tiền rẻ hơn, lại gần gare chánh Saigon, rất tiện bề cho quan khách tới lui, xin rộng lòng thi ân một chuyến thì sẽ rõ trong tiệm chúng tôi là hiển kính gì là thế nào.

ANTOINE BÀU, đôn kính.
N 58, Amiral Courbet,

E. POURTOU
Đường Amiral-Dupré, số 33 đôn 20
SAIGON
Bên rượu chất đỏ, trắng hiệu Médoc, hiệu Bordeaux, hiệu Bergerac, hiệu Fronsadais, hiệu St. Emillion, hiệu Beaujolais, và hiệu Bourgogne.

NAM-HÔNG-PHÁT

KHÁCH SANG
ở đường Boulevard Bonnard, số 106
ngang Chợ xe lửa nhỏ Saigon-Coup,
lại đẹp mới Saigon.
Bên rượu tây và rượu no máy, bên cognac và bên alcohol.

CỘT TRÀM VÀ CỤ TRÀM

Kính cùng Lục-châu chư quân-tử rõ:
Tại vựa tôi có trữ đủ thứ Cẩcông Trâm và Cẩcông giá, dài vắn nhỏ lớn đủ thứ đủ hạng, để dùng mà ăn nên nhà, hay là đóng cửa cũng đặng, như Liệt-vị muốn mua bao nhiêu hoặc hạng nào thứ nào xin viết thư cho tôi mà thương lượng giá cả trước, cho xong, thì tôi sẽ cho ghe chở đến nhà cho Liệt-vị.

Nay kính
TRAN-TÂN-TAI
Marchand de bois à Rachgia.

LIÊN-THÀNH

BÔNG-DƯƠNG SẢN-VẬT CỔ-PHẦN-HỮU-HẠN CÔNG-TY

Mỗi cái tại CHOLON, Quai Testard số 3



Nhãn hiệu này in giấy mà dán vào chỗ bẻ trét nắp th, ch... Ai muốn mua nước-mắm thiệt, thì mua nhữg thứ nước-má...

LIEN-THANH. Căn khải

PNOM-PENH BAZAR TRƯỜNG-XUÂN

- At xơ ta, người Tàu và An-dộ chẳng phải là bán rông hàng bóa nước họ đem qua, pi.án nhiều mua của các hãng tại Saigon. Đây hân hiệu đã tằm dêm gòc cội (chánh các nhà công nghệ) hàng ngoại quốc mà sĩ lại cho họ, kể đã 10 năm trời. Vậy ai muốn sĩ vật ch háy mua một ít món hàng kiểu bán thứ coi, rồi sau sẽ mua nhiều, thì bon hiệu cũng tính giá sĩ gởi contre remboursement cho: Kien đồ hình chụp, máy chạm lộng, xuy vàng, - kien dây, các bia. (format visite) 0=065x0=00..... 12 cái - 3\$50 Dây thun kẹp vở, có móc... 12 cái - 0.45 Xe hơi, xe ngựa nhỏ (dó trẻ chơi) 12 cái. - 0\$70 Khăn bàn lông dệt bông hoa hoè, 1=45 x 0=07..... 12 cái - 10 \$00. Cartes postales giẻ Âu-châu 2 \$50 một trăm. id. Nhứt-bôn sơn thủy vẽ dầu 7 \$00 1 trăm. Giấy viết thư, mỗi hộp 50 tờ, 50 bao dôi có màu. Toile Superfine..... 12 hộp - 9 \$ 25 id. Idyll..... 12 hộp - 8 55 id. Cosette..... 12 hộp 9 70 Bao thư vàng thếp thường..... 3 00 một ngàn cái.

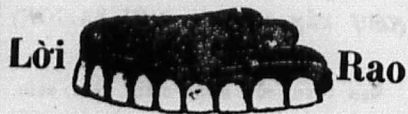
Trại thợ mộc hiệu Lục-Long tự Nguyễn-long-Thao ở tại chợ Lái-hiêu

Trại thợ mộc tôi sáng tạo đã hơn 5 năm ở phía sau phố chợ đường xe hơi Saigon-Thudaumot, có đóng sãng dầ bằng sắt dài một gô liền từ 1=40 cho đến 2=20, bô ngan 0=80 cho đến 1=15; bãng ăn chè kiểu tứ linh (long, lân, qui, phụng), bãng lầu cửa cuốn 7, 8 trụ cho đến 12 trụ, và bãng ăn mặt đá; bãng tròn một cột xây, chùng chạm tam lân từ 1=55, có thứ 5 trụ 4 góc chạm giấy lá tày, bãng rượu (table d'apéritifs), bãng khách (table de salon), bãng viết (bureau) bãng rửa mặt (table de toilette) bãng nguyệt, tủ áo tron, tủ áo kiền, tủ thờ càn, biền liến, thanh thờ kiền và sơn thủy, chữ ớc, chữ vàng, ghế ngồi mặt tròn, mặt trái đào, mặt dàu, và có đủ thứ đồ tiện, những là chùng đèn, đài, hộp, khay, kỹ vãng một, vãng hai, vãng ba, vãng tư, hết thầy đều làm bãng cây danh mộc, chế theo kiểu kim thời tron bên, chắc chắn và bán giá rẻ.

Còn phía trước phố chợ có dọn thêm một cái tiệm ngành có bán đủ thứ rượu và đồ danh mộc thứ càn thứ tron đều có đủ. Kính xin chư-tôn qui-khách thừa diệp nhân du xin ghé lại tiệm tôi muốn mua đồ làm sãng, hoặc là đặt món chỉ chùng dọn trong nhà thì tôi sãng lòng mau mau làm cho vừa ý quới ông.

NGUYỄN-LONG-THAO, Chủ trại kính cáo.

TIỆM TRONG RANG HIỆU: ĐỖ-TÁI-SANH Số 26 đường Giuông số 26 CHOLON



Kính-cùng Lục-châu chư qui-khách đặng hay tiệm tôi trồng rãng và bịch rãng vàng thườ nay,, trong Lục-châu cũng có nhiều ông đi biết, giá đã rẻ hơn các nơi; mà cách làm nhứt-nhứt thầy đều chắc chắn hàng hời, hoặc trồng hay là bịch rãng vàng, cách thức đều theo kiểu kim-thời, bịch bằng vàng Annam và vàng Tây, lại tôi cũng đưng bảo lãnh cùng qui-khách, như trong một năm mà rãng của tôi trồng và bịch, có sứt rớt ra, thời đem cho tôi làm lại không ần tiền, vậy xin qui-khách có sãng diệp dùng, xin dời gót đến tiệm tôi, tôi sẽ sãng lòng tiếp rước chẳng sai, còn như qui-khách nào, trồng cho đặng hai hàm hoặc bịch vàng mà không dịp rãnh đến tôi, xin gởi thơ thương nghị, chừng ấy tôi sẽ đến tại nhà qui-khách cũng đặng nội trong Lục-châu chẳng luận gần xa.

Nay kính

Sách gia phò (Eivretde Famille)

Đề biên chép tên ông bà cha mẹ, vợ, con v. v. các đều quan hệ trong gia đạo 30 trương, giấy thượng hạng, bla dày, có nhiều đều rất hữu ích nên biết. Giá bán lẻ..... 0\$40 Ở xa mua gởi recommandé. 0 50 Mua bán lại (ây là mua ít). 0 32 Còn mua nhiều cho 30 % Mỗi nhà nên mua 1 cuốn bán tại tiệm QUANG-HUY, 54, rue Viénot-Saigon căn khải

GIÁ 0 \$ 40

ĐỒNG ÂM TỰ VỊ

Có phụ thêm những chữ không phải đồng âm mà khó viết

DICTIONNAIRE DES HOMONYMES ANNAMITES Accompagné d'un appendice comprenant tous les mots difficiles à écrire PAR

Nguyễn-văn-Mai

Professeur d'Annamite au Collège Chasseloup-Laubas Membre du Comité de Perfectionnement de l'Enseignement indigène en Cochinchine

Trong sách này có đủ những chữ khó viết, hoặc chữ Đồng âm cùng chữ không nhằm Đồng âm, mà phải viết hời hay là ngã, hoặc viết d hay g ở trước, c hay là t có g hay là không g ở sau.

Nhơn có lời châu thị của quan Đốc-học chánh, ngày 31 Aout 1916, dạy rằng: «Đèn các khoa thi tới đây, thì trong những bài hạch về tiếng Annam quan giám khảo chãm vở hết sức nghiêm ». Vậy nên tôi ngụ ý dọn đôn này, ngõ hầu giúp các trò viết chữ quốc-ngữ cho đúng theo Tự điển Génibrel và Paulus Cua. Hễ có nghi ngại chữ nào, lật quyển này ra mà coi, thì viết không sai.

Bán tại tiệm Quỳnh-Mỹ, 20, rue Amiral Courbet (Chợ Bên-thành mới) và các nhà in và bán sách Annam tại Saigon.

VUA LỚN TRỮ ĐỒ VẬT THỰC

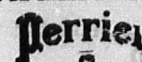
NHỮNG NGƯỜI KẾ NGHIỆP HANG MOITET VÀ CÔNG-TY

H. BLANC và HAUFF

Đường CATINAT, SAIGON

Rượu nho đỏ và trắng (thùng và ra ve)

MAU DE TABLE NATURELLE



Le champagne des eaux de table WITH WHISKY, BRANDY, WINES, LEMON

Nước PERRIER

Như Soda, mua nguyên thùng và ve, ve lớn, ve phân nửa và ve góc tư.



Sữa hiệu CON GẤU

Sữa tươi tốt như mới nặn ra

SỮA ĐẶC NGỌT CONDENSÉ

Sữa đặc không đường condensé

Váng sữa béo lên

Sữa bò hiệu CON GẤU tại hành Suisse làm ra

Giấy hút thuốc hiệu CHAUVE-SOURIS

Máy viết chữ hiệu UNDERVOD, viết rõ ràng lắm.

Bijouterie Saigonnaise

TIỆM MINH-THÀNH HÓA BÁN ĐỒ NỮ-TRANG 23, Rue Schroeder, 23 - Saigon

Kính lời cho lục-châu chư qui-khách đặng rõ: Nay tôi có mở một tiệm bán đồ nữ-trang theo kiểu kim-thời, rất nên xinh đẹp ở tại chợ Saigon đường Schroeder số 23. Khi trước tôi có lập tiệm bán đồ nữ-trang ở Chợ Lớn, đường Thủy-binh (Rue des Marin-) số 184, tự đánh là hàng

cháo-núi, nên tôi thương hiệu ý qui-bà qui-có ưa dùng đồ nhẹ nhàn và huê-mỹ. Từ khi tới mở 2 căn tiệm ấy đến nay cũng nhờ ơn qui-bà chiểu cố cho người đồng-bang nên việc, tôi rất cảm ơn, ngày nay mà trong lục-châu hiệp hùng, lập tiệm bán đồ nữ-trang như tôi thì tôi lấy làm vui mừng cho các ông và cầu xin cho các ông cho mau thành tựu.

Nay kính,

NGUYỄN-VĂN-Lạc dit BẮY-KHOÈ.